

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI THU HÚT ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Lai Châu)

STT	DANH MỤC	DIỆN TÍCH/ ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ	MỤC TIÊU	MÔ TẢ CHI TIẾT DỰ ÁN	GHI CHÚ
I	DU LỊCH				
1	Khu du lịch Ô Quy Hồ	- Quy mô: dự kiến 8.800 ha - Địa điểm: Bình Lư, Tả Lèng	Đầu tư hình thành Khu du lịch Ô Quy Hồ theo hướng du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tham quan cảnh quan, khám phá thiên nhiên và dịch vụ du lịch chất lượng cao; khai thác lợi thế khu vực đèo Hoàng Liên – Ô Quy Hồ, tạo sản phẩm du lịch quy mô lớn, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và tăng cường liên kết du lịch giữa Lai Châu với Lào Cai và vùng Tây Bắc.	- Vị trí: Dự án triển khai tại các xã Bình Lư và Tả Lèng, thuộc không gian du lịch trọng điểm Ô Quy Hồ – Hoàng Liên, khu vực có cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và nhiều điểm du lịch nổi bật như Hang Tiên Sơn, Thác Cầu Mây, Cổng Trời, Đỉnh Pu Ta Leng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất rừng, đất tự nhiên và đồi núi, xen kẽ một phần đất nông nghiệp và khu dân cư, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 4D; trong quy hoạch có các công trình quan trọng như cao tốc Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu, hầm qua đèo Hoàng Liên và Cảng hàng không Lai Châu, tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các khu du lịch trong khu vực Ô Quy Hồ và không gian du lịch Sa Pa (Lào Cai), hình thành trục du lịch liên vùng hấp dẫn. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án thuộc phương án phát triển Khu du lịch quốc gia Ô Quy Hồ; phạm vi, quy mô đất cụ thể sẽ được xác định khi lập dự án.	
2	Khu du lịch Cao nguyên Sìn Hồ	- Quy mô dự kiến: 24.907,88 ha - Địa điểm dự kiến tại các xã: Sìn Hồ, Hồng Thu, Tủa Sín Chải	Đầu tư hình thành Khu du lịch Cao nguyên Sìn Hồ theo hướng du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tham quan, khám phá thiên nhiên và trải nghiệm văn hóa cộng đồng; khai thác lợi thế cao nguyên Sìn Hồ, hình thành sản phẩm du lịch quy mô lớn, góp phần thúc đẩy phát triển	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Sìn Hồ, Hồng Thu và Tủa Sín Chải, thuộc không gian Khu du lịch quốc gia Cao nguyên Sìn Hồ. Khu vực có địa hình cao, khí hậu mát mẻ, cảnh quan tự nhiên đặc trưng và bản sắc văn hóa vùng cao, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và du lịch cộng đồng; đồng thời có các điểm du lịch nổi bật như Thác Nậm Lúc, Thác Rêu, Núi Đá Ô, Động Quan Âm và Động Thẳm Luông. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên có thảm thực vật và một phần đất nông nghiệp xen kẽ khu dân cư, phù hợp phát triển du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng vùng cao. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.128, ĐT.129, ĐT.129B, ĐT.128B và có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32.	

			thương mại, dịch vụ và tăng cường liên kết du lịch với các khu vực lân cận trong tỉnh.	- Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch của khu vực cao nguyên Sìn Hồ và các vùng lân cận như Sìn Suối Hồ, Tả Lèng, Phong Thổ, hình thành chuỗi sản phẩm du lịch sinh thái, trải nghiệm cộng đồng và nghỉ dưỡng vùng cao. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển Khu du lịch quốc gia Cao nguyên Sìn Hồ; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án.	
3	Quần thể du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị sinh thái Pu Sam Cáp	- Quy mô dự kiến: 2000 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Đoàn Kết	Đầu tư hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị sinh thái Pu Sam Cáp tại phường Đoàn Kết nhằm khai thác giá trị cảnh quan, hang động và không gian tự nhiên đặc sắc của khu vực; phát triển các sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí quy mô lớn, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch Lai Châu và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, đô thị trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, thuộc không gian đô thị Lai Châu loại II, gần trung tâm hành chính và dịch vụ của tỉnh; đồng thời gần với danh lam thắng cảnh Pu Sam Cáp – di tích cấp quốc gia, thuận lợi phát triển quần thể du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị sinh thái. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác, phù hợp nghiên cứu phát triển quần thể du lịch, nghỉ dưỡng và dịch vụ. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua ĐT.129; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32 và định hướng tuyến kết nối cao tốc Bảo Hà – Lai Châu. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch trọng điểm của khu vực trung tâm tỉnh như quần thể du lịch núi Pu Sam Cáp, hang động Gia Khâu, các khu du lịch tại phường Tân Phong và Tả Lèng, góp phần hình thành không gian du lịch tổng hợp của trung tâm tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án.	
4	Quần thể du lịch núi Pu Sam Cáp	- Quy mô dự kiến: 300 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Đoàn Kết	Đầu tư hình thành quần thể du lịch núi Pu Sam Cáp theo hướng tham quan, khám phá thiên nhiên, nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch; khai thác giá trị cảnh quan núi, hang động và không gian tự nhiên đặc sắc của khu vực, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, thuộc không gian đô thị Lai Châu loại II, gần trung tâm hành chính và dịch vụ của tỉnh; đồng thời gần với danh lam thắng cảnh Pu Sam Cáp (di tích cấp quốc gia), thuận lợi phát triển du lịch núi, tham quan, khám phá thiên nhiên và nghỉ dưỡng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi núi và đất tự nhiên, một phần đất khác phân bố theo địa hình, phù hợp phát triển các hạng mục du lịch núi, ngắm cảnh và dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua ĐT.129; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32 và định hướng tuyến kết nối Đại lộ Lê Lợi với cao tốc Bảo Hà – Lai Châu.	

			vực trung tâm tỉnh và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn.	- Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các khu, điểm du lịch tại trung tâm tỉnh như quần thể du lịch Pu Sam Cáp, hang động Gia Khâu, các khu du lịch tại phường Tân Phong và vùng Tả Lèng, góp phần hình thành không gian du lịch tổng hợp của thành phố Lai Châu. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định	
5	Đề án Xây dựng Công viên Địa chất	- Quy mô dự kiến: Chưa xác định - Địa điểm đầu tư: Bạch Mộc Lương Tử, Pu Ta Leng, Fansipan	Xây dựng Đề án Công viên địa chất gắn với các khu vực Bạch Mộc Lương Tử, Pu Ta Leng, Fansipan nhằm bảo tồn và phát huy giá trị địa chất, cảnh quan tự nhiên, đa dạng sinh học và bản sắc văn hóa vùng núi cao; hình thành không gian bảo tồn gắn với nghiên cứu, giáo dục và phát triển du lịch bền vững, qua đó tạo sản phẩm du lịch đặc thù cho tỉnh Lai Châu và tăng cường liên kết với Lào Cai và vùng Tây Bắc.	- Vị trí: Đề án nghiên cứu trên không gian các khu vực núi cao tiêu biểu của tỉnh gồm Bạch Mộc Lương Tử, Pu Ta Leng và Fansipan, có giá trị nổi bật về địa hình, cảnh quan và sinh thái. Các khu vực này gắn với các điểm du lịch quan trọng như Pu Ta Leng (xã Tả Lèng), quần thể du lịch sinh thái Sin Suối Hồ – Bạch Mộc Lương Tử và hành lang cảnh quan Hoàng Liên – Ô Quy Hồ, thuận lợi hình thành đề án quy mô liên vùng gắn với bảo tồn và phát huy giá trị tự nhiên. - Hiện trạng đất đai: Khu vực nghiên cứu chủ yếu là đất rừng, đất tự nhiên và địa hình núi cao, một phần xen kẽ khu dân cư, phù hợp phát triển các hoạt động tham quan, khám phá thiên nhiên, giáo dục địa chất và trải nghiệm sinh thái. - Hạ tầng kết nối: Không gian đề án kết nối chủ yếu qua Quốc lộ 4D (Pa So – Trạm Tôn) và các tuyến ĐT.130, ĐT.135; đồng thời có định hướng kết nối với cao tốc Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu, tạo điều kiện thuận lợi tiếp cận các khu vực Pu Ta Leng, Bạch Mộc Lương Tử và liên kết sang Fansipan. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch trọng điểm như Ô Quy Hồ, Pu Ta Leng, Sin Suối Hồ, ruộng bậc thang Tả Lèng và du lịch Sa Pa (Lào Cai), hình thành sản phẩm du lịch liên vùng gắn với trekking, khám phá núi cao, nghiên cứu thiên nhiên và trải nghiệm văn hóa bản địa. - Khả năng tập trung đất đai: Đây là đề án nghiên cứu tổng thể, phạm vi rộng; quy mô sử dụng đất và phương án triển khai sẽ được xác định cụ thể trong quá trình lập và phê duyệt đề án theo quy định.	
6	Khu Lâm Viên giai đoạn 2	- Quy mô dự kiến: 18,5 - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư phát triển Khu Lâm Viên giai đoạn 2 tại phường Tân Phong theo hướng không gian sinh thái, cảnh quan, vui chơi giải trí và dịch vụ công cộng; góp phần hoàn thiện hệ thống không gian xanh, nâng cao chất	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc không gian đô thị Lai Châu loại II, gần trung tâm hành chính và dịch vụ của tỉnh; khu vực đã được định hướng bố trí các công trình văn hóa, thể thao và dịch vụ cấp tỉnh, thuận lợi phát triển Khu Lâm Viên theo hướng sinh thái, cảnh quan và vui chơi giải trí. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác, phù hợp phát triển không gian cây xanh, mặt nước, đường dạo và các hạng mục dịch vụ phụ trợ.	

			lượng môi trường đô thị và bổ sung điểm tham quan, nghỉ ngơi cho khu vực trung tâm tỉnh Lai Châu.	- Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, thuận lợi kết nối liên tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch và dịch vụ tại trung tâm tỉnh như quần thể du lịch gắn với động Chín Chu Chải, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết và vùng Tả Lèng, góp phần bổ sung không gian sinh thái, vui chơi giải trí cho đô thị Lai Châu. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 18,5 ha tại khu vực trung tâm tỉnh; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
7	Tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao sân gôn (thuộc quần thể khu du lịch hang động Pu Sam Cáp)	- Quy mô dự kiến: 150 ha - Địa điểm dự kiến: Phường Đoàn Kết	Đầu tư hình thành tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và thể thao sân gôn tại phường Đoàn Kết gắn với quần thể du lịch hang động Pu Sam Cáp; khai thác lợi thế cảnh quan và không gian du lịch khu vực trung tâm tỉnh, phát triển các sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng và thể thao chất lượng cao, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch Lai Châu và thúc đẩy phát triển dịch vụ trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, thuộc không gian đô thị trung tâm tỉnh Lai Châu; gắn với quần thể hang động Pu Sam Cáp và hang động Gia Khâu – các tài nguyên du lịch đặc sắc của tỉnh, thuận lợi phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và sân gôn gắn với tham quan hang động. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi và đất tự nhiên, một phần diện tích đất khác, phù hợp phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, thể thao sân gôn và các hạng mục dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua ĐT.129; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, thuận lợi liên kết với không gian du lịch Ô Quy Hồ – Bình Lư và các địa bàn lân cận. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các khu, điểm du lịch tại trung tâm tỉnh như quần thể du lịch Pu Sam Cáp, hang động Gia Khâu, các khu du lịch tại phường Tân Phong và vùng Tả Lèng, góp phần hình thành tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng và giải trí quy mô lớn. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án thuộc không gian quần thể du lịch Pu Sam Cáp; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
8	Tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao sân gôn Bình Lư	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm dự kiến: Xã Bình Lư	Đầu tư hình thành tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và thể thao sân gôn tại xã Bình Lư nhằm khai thác lợi thế cảnh quan, khí hậu và không gian du lịch khu vực Ô Quy	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bình Lư, thuộc không gian du lịch trọng điểm phía đông tỉnh Lai Châu, có cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ; gắn với các điểm và dự án du lịch như Hang Tiên Sơn, Quần thể du lịch Vườn Địa Đàng và Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Bình Lư, thuận lợi phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và sân gôn. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần đất nông nghiệp, phù hợp phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, thể thao sân gôn và các hạng mục dịch vụ du lịch.	

			Hồ – Bình Lư; phát triển các sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng và thể thao chất lượng cao, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch Lai Châu và tăng cường liên kết với Lào Cai và vùng Tây Bắc.	- Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 4D; đồng thời thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32. Theo quy hoạch, khu vực còn có định hướng kết nối cao tốc Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu và Cảng hàng không Lai Châu, tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các khu du lịch Ô Quy Hồ, Vườn Địa Đàng, Tả Lèng và hành lang du lịch Ô Quy Hồ – Hoàng Liên; đồng thời kết nối thuận lợi với không gian du lịch Sa Pa (Lào Cai). - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
9	Tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao sân golf Tân Uyên	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm dự kiến: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành tổ hợp dịch vụ tổng hợp, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và thể thao sân golf tại xã Tân Uyên nhằm khai thác lợi thế vị trí, cảnh quan và không gian dịch vụ khu vực trung tâm phía nam tỉnh; phát triển các sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng và thể thao chất lượng cao, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và tăng cường liên kết với các không gian du lịch lân cận.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, khu vực trung tâm của đô thị loại III, có điều kiện tiếp cận thuận lợi; gần với các dự án du lịch quan trọng như suối nước nóng Phiêng Phát, Nà Hoi, vùng chè – suối khoáng Trung Đồng và các tổ hợp thương mại, dịch vụ, khách sạn, thuận lợi phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và sân golf. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần đất nông nghiệp, phù hợp phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, thể thao sân golf và các hạng mục dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D; theo quy hoạch còn được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu, tạo điều kiện tăng cường kết nối du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch của khu vực phía nam tỉnh như Phiêng Phát, Nà Hoi, Trung Đồng, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ, hình thành chuỗi sản phẩm nghỉ dưỡng, khoáng nóng và dịch vụ du lịch. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
10	Tổ hợp du lịch sinh thái và sân golf phường Tân Phong	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư xây dựng tổ hợp du lịch sinh thái và sân golf chất lượng cao tại phường Tân Phong nhằm hình thành sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao cao cấp,	Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc không gian đô thị Lai Châu loại II, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính, dịch vụ của tỉnh và thuận lợi phát triển các loại hình du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và thể thao chất lượng cao. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và một phần đất nông nghiệp, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng gần với	

			tạo điểm nhấn dịch vụ mới cho đô thị Lai Châu, góp phần nâng cao năng lực thu hút khách, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và tăng hiệu quả khai thác quỹ đất	cảnh quan. Cơ cấu và phạm vi sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong quá trình khảo sát, lập dự án. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch trong đô thị Lai Châu như quần thể du lịch động Chín Chu Chải, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết và các điểm du lịch sinh thái tại Tả Lèng. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển khu du lịch của tỉnh, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
11	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng phức hợp Bình Lư	- Địa điểm đầu tư: Xã Bình Lư	Đầu tư hình thành tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng phức hợp tại xã Bình Lư gắn với quảng trường tình yêu, cung đường thập lý đào hoa và các khu nghỉ dưỡng mang đặc trưng văn hóa 20 dân tộc; khai thác lợi thế cảnh quan, khí hậu và bản sắc văn hóa khu vực Bình Lư - Ô Quy Hồ, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng và trải nghiệm văn hóa quy mô lớn cho tỉnh Lai Châu, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bình Lư, khu vực có lợi thế về cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và nằm trong không gian du lịch trọng điểm phía đông của tỉnh; gần với các điểm du lịch như Hang Tiên Sơn, Thác Cầu Mây, Cổng Trời Hoàng Liên và các dự án du lịch quy mô lớn tại khu vực Bình Lư. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần đất nông nghiệp, phù hợp nghiên cứu phát triển tổ hợp nghỉ dưỡng, quảng trường cảnh quan, tuyến tham quan và các hạng mục dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 4D và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32; theo quy hoạch còn được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu, Bảo Hà – Lai Châu và quy hoạch Cảng hàng không Lai Châu, tạo điều kiện tăng cường kết nối du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với chuỗi không gian du lịch Ô Quy Hồ – Hoàng Liên, các dự án du lịch tại Bình Lư và Tả Lèng; đồng thời thuận lợi kết nối với du lịch Sa Pa (Lào Cai), hình thành chuỗi sản phẩm nghỉ dưỡng, tham quan cảnh quan và du lịch sinh thái núi cao. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu, điểm du lịch của tỉnh tại xã Bình Lư; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
12	Tổ hợp các dự án thương mại, dịch vụ và khách sạn	- Quy mô dự kiến: 3 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành tổ hợp thương mại, dịch vụ và khách sạn tại xã Tân Uyên nhằm khai thác lợi thế vị trí trung tâm và nhu cầu lưu trú, mua	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, khu vực trung tâm có điều kiện tiếp cận thuận lợi; gần với các không gian du lịch, nghỉ dưỡng như suối nước nóng Phiêng Phát, Nà Hoi, Trung Đồng và tổ hợp sân golf Tân Uyên, thuận lợi phát triển tổ hợp thương mại, dịch vụ và khách sạn.	

			sắm, dịch vụ của khu vực phía nam tỉnh; góp phần phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ, hỗ trợ hoạt động du lịch, giao thương và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực có quỹ đất phù hợp phát triển công trình thương mại, dịch vụ và lưu trú tập trung; cơ cấu và phạm vi sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong quá trình khảo sát, lập dự án. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D; đồng thời được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu theo quy hoạch, tạo điều kiện tăng cường kết nối thương mại và du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch phía nam tỉnh như Phiêng Phát, Nà Hoi, Trung Đồng, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ, góp phần bổ sung hạ tầng lưu trú, dịch vụ cho khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu, điểm du lịch của tỉnh tại xã Tân Uyên, quy mô khoảng 3 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
13	Khu vui chơi giải trí tổng hợp kết hợp bản văn hóa du lịch bản Hon	- Quy mô dự kiến: 50 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư hình thành khu vui chơi giải trí tổng hợp kết hợp bản văn hóa du lịch bản Hon tại phường Tân Phong nhằm khai thác hiệu quả lợi thế không gian văn hóa cộng đồng, cảnh quan và vị trí trung tâm của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch, vui chơi giải trí và trải nghiệm văn hóa đặc trưng cho trung tâm tỉnh Lai Châu.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc đô thị Lai Châu loại II, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính và dịch vụ của tỉnh; gần với các điểm du lịch như động Chín Chu Chải (Sáy San 4), động Bản Giang và các dự án du lịch tại khu vực Tân Phong. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần đất khác theo hiện trạng địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển khu vui chơi giải trí, không gian trải nghiệm văn hóa cộng đồng và dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với các tuyến ĐT.130, ĐT.135 và dễ dàng tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32; đồng thời thuận lợi khai thác hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ đô thị hiện có. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với chuỗi điểm du lịch trung tâm tỉnh như quần thể du lịch động Chín Chu Chải, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết, vùng Tả Lèng và các điểm cảnh quan lân cận. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 50 ha, nằm trong khu vực phường trung tâm của tỉnh, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
14	Quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí dưới tán rừng	- Quy mô dự kiến: 300 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tả Lèng	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí dưới tán rừng tại xã Tả Lèng nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan rừng,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tả Lèng, khu vực có cảnh quan núi cao, tài nguyên rừng và không gian tự nhiên đặc trưng; gần với các điểm du lịch như đỉnh Pu Ta Leng, động Bản Giang, ruộng bậc thang Tả Lèng và các dự án du lịch sinh thái trong khu vực.	

			không gian núi cao và môi trường sinh thái của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên đặc trưng cho địa bàn Tả Lèng và khu vực phía đông tỉnh Lai Châu	- Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất rừng, đất tự nhiên và một phần đất khác theo địa hình đồi núi, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí dưới tán rừng. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với trung tâm tỉnh qua các tuyến ĐT.130, ĐT.135; đồng thời thuận lợi tiếp cận các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên kết với các khu vực du lịch trong và ngoài tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với chuỗi không gian du lịch Ô Quy Hồ – Bình Lư – Pu Ta Leng và các điểm du lịch tại trung tâm tỉnh, góp phần hình thành sản phẩm du lịch sinh thái, leo núi và nghỉ dưỡng vùng núi cao. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu, điểm du lịch của tỉnh tại xã Tả Lèng; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
15	Quần thể du lịch nghỉ dưỡng Sâm Lai Châu	- Địa điểm đầu tư: Các xã: Khun Há, Bum Nura	Đầu tư hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng Sâm Lai Châu tại các xã Khun Há, Bum Nura nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vùng sâm, cảnh quan sinh thái và bản sắc văn hóa vùng cao của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, trải nghiệm dược liệu đặc trưng cho địa bàn phía bắc tỉnh Lai Châu, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch địa phương và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ gắn với sản phẩm sâm Lai Châu.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Khun Há, Bum Nura, là những khu vực vùng cao có khí hậu mát mẻ, cảnh quan tự nhiên đặc trưng và phù hợp phát triển các loại hình du lịch nghỉ dưỡng gắn với dược liệu, trải nghiệm sinh thái và văn hóa bản địa. Trên địa bàn Khun Há đã được xác định thêm Khu du lịch sinh thái gắn với bản văn hóa cộng đồng tại xã Khun Há, còn khu vực Bum Nura có Quần thể du lịch sâm Lai Châu và Tổ hợp du lịch sinh thái đỉnh Pu Si Lung, tạo điều kiện thuận lợi để hình thành không gian du lịch có chiều sâu giữa nghỉ dưỡng, trải nghiệm dược liệu và khám phá thiên nhiên vùng cao. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên và một phần đất sản xuất, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch nghỉ dưỡng gắn với vùng dược liệu và cảnh quan sinh thái. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có điều kiện kết nối thông qua hệ thống đường liên vùng, trong đó có đường liên vùng Khun Há - Pu Sam Cáp và các tuyến kết nối khu vực Bum Nura - Pa Vệ Sủ, đồng thời thuận lợi liên hệ với các trục giao thông đối ngoại quan trọng của khu vực phía tây bắc tỉnh như Quốc lộ 4H và Quốc lộ 12 qua các hành lang kết nối từ Mường Tè, Pa Tần và khu vực cửa khẩu. Hệ thống kết nối này tạo điều kiện tổ chức các tuyến tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm dược liệu và liên kết với các không gian du lịch vùng cao khác của tỉnh. - Liên kết vùng: Từ Khun Há và Bum Nura, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, khám phá và cộng đồng của khu vực phía bắc, phía tây tỉnh như Khu du lịch sinh thái gắn với bản văn hóa cộng đồng tại xã Khun Há, Tổ hợp du lịch sinh thái đỉnh Pu Si Lung, các điểm du lịch vùng Mường Tè và hành lang du lịch kết nối sang Phong Thổ. Trên địa bàn Khun Há còn có Hang Đông Pao trong danh mục di tích của tỉnh, tạo thêm điều kiện để kết nối giữa nghỉ	

				duỡng, trải nghiệm dược liệu, tham quan cảnh quan và khám phá tự nhiên. Việc hình thành dự án sẽ góp phần tạo sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với sâm Lai Châu, tăng khả năng lưu trú và làm phong phú hơn chuỗi sản phẩm du lịch vùng cao của tỉnh. Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu, điểm du lịch của tỉnh tại khu vực Khun Há – Bum Nua; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
16	Quần Thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, văn hoá Pắc Ta	- Địa điểm đầu tư: Xã Pắc Ta	Đầu tư hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, văn hóa Pắc Ta tại xã Pắc Ta nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan tự nhiên, không gian sinh thái và bản sắc văn hóa địa phương; tạo thêm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa đặc trưng cho khu vực phía nam tỉnh Lai Châu.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Pắc Ta, khu vực có cảnh quan tự nhiên và không gian sinh thái nông nghiệp đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch nghỉ dưỡng, trải nghiệm sinh thái và văn hóa cộng đồng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và một phần đất nông nghiệp, phù hợp nghiên cứu phát triển quần thể nghỉ dưỡng sinh thái và các hạng mục dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực phía nam tỉnh qua các tuyến đường liên xã và thuận lợi tiếp cận Quốc lộ 32; từ đó có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía nam tỉnh như Tân Uyên, Mường Khoa, Mường Kim, Than Uyên và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong danh mục định hướng đầu tư tại xã Pắc Ta; phạm vi và quy mô sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
17	Quần thể khu bảo tồn thiên nhiên Mường Tè	- Quy mô dự kiến: 30.564 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Tả Tổng, Mường Tè	Đầu tư hình thành quần thể khu bảo tồn thiên nhiên Mường Tè tại các xã Tả Tổng, Mường Tè nhằm bảo tồn, phát huy giá trị hệ sinh thái rừng, đa dạng sinh học và cảnh quan tự nhiên đặc sắc của khu vực; tạo nền tảng phát triển các hoạt động nghiên cứu, giáo	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Tả Tổng và Mường Tè, khu vực vùng cao, biên giới có diện tích rừng tự nhiên lớn và hệ sinh thái đa dạng, phù hợp hình thành khu bảo tồn thiên nhiên gắn với nghiên cứu, giáo dục và du lịch sinh thái. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất rừng, đất tự nhiên và địa hình núi cao, phù hợp nghiên cứu phát triển khu bảo tồn thiên nhiên và các hoạt động sinh thái phù hợp. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua các tuyến đường địa phương và các tuyến liên xã đi Mường Tè, Pa Tần; từ đó thuận lợi liên hệ với các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4H và Quốc lộ 12. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với không gian sinh thái và du lịch của khu vực phía tây tỉnh như Mường Tè, Pa Ủ, Thu Lũm, Bum Nua và các khu vực dọc hành lang Quốc lộ 4H.	

			dục môi trường, tham quan sinh thái và du lịch trải nghiệm gắn với bảo tồn thiên nhiên.	- Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô lớn, định hướng tổ chức theo các phân khu chức năng phục vụ mục tiêu bảo tồn và khai thác sinh thái; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
18	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Hoàng Hồ	-Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Sìn Hồ	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Hoàng Hồ tại xã Sìn Hồ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan mặt nước, môi trường sinh thái và khí hậu vùng cao của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, tham quan và trải nghiệm thiên nhiên đặc trưng cho không gian Cao nguyên Sìn Hồ.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sìn Hồ, khu vực có khí hậu mát mẻ và cảnh quan tự nhiên đặc trưng; gắn với không gian hồ Hoàng Hồ, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng vùng cao. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất ven hồ, đất tự nhiên, đất đồi và một phần đất sản xuất, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các dịch vụ gắn với cảnh quan mặt nước. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.128, ĐT.129; đồng thời thuận lợi liên hệ với các trục giao thông đối ngoại như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch của khu vực Cao nguyên Sìn Hồ như thác Nậm Lúc, thác Rêu, động Ông Tiên, núi Đá Ô và các điểm du lịch vùng cao lân cận. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong danh mục định hướng đầu tư tại xã Sìn Hồ với quy mô khoảng 100 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
19	Quần thể Công viên hoa hồng	-Quy mô dự kiến: 20 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tả Lèng	Đầu tư hình thành quần thể Công viên hoa hồng tại xã Tả Lèng nhằm khai thác hiệu quả lợi thế khí hậu, cảnh quan và không gian sinh thái của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm cảnh quan đặc trưng cho địa bàn Tả Lèng và khu vực phía đông tỉnh Lai Châu.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tả Lèng, khu vực có cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và không gian sinh thái đặc trưng; gắn với các sản phẩm du lịch như ruộng bậc thang Tả Lèng, đỉnh Pu Ta Leng và các dự án du lịch sinh thái trong khu vực. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển công viên cảnh quan, khu hoa chuyên đề và các hạng mục dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với trung tâm tỉnh qua các tuyến ĐT.130, ĐT.135; đồng thời thuận lợi tiếp cận các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên kết với khu vực Bình Lư – Ô Quy Hồ và các tuyến du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với chuỗi không gian du lịch Ô Quy Hồ, Bình Lư, Pu Ta Leng, động Bản Giang và các điểm du lịch khu vực trung tâm tỉnh, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch cảnh quan và trải nghiệm sinh thái. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong danh mục định hướng đầu tư tại xã Tả Lèng với quy mô khoảng 20 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	

20	Quản thể du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, văn hóa gắn với suối nước nóng Phiêng Phát	- Quy mô dự kiến: 50 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, văn hóa gắn với suối nước nóng Phiêng Phát tại xã Tân Uyên nhằm khai thác lợi thế nguồn nước khoáng nóng, cảnh quan sinh thái và không gian văn hóa bản địa; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm văn hóa, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, khu vực trung tâm có điều kiện tiếp cận thuận lợi; gần với các không gian du lịch như suối nước nóng Nà Hoi, vùng chè – suối khoáng Trung Đồng và các dự án thương mại, dịch vụ, khách sạn trên địa bàn. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và một phần đất ven suối khoáng, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm khoáng, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D; đồng thời được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu theo quy hoạch. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch khu vực phía nam tỉnh như Nà Hoi, Trung Đồng, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong danh mục định hướng đầu tư tại xã Tân Uyên với quy mô khoảng 50 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
21	Quản thể Du lịch sinh thái gắn với suối nước nóng Nà Hoi	- Quy mô dự kiến: 50 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái gắn với suối nước nóng Nà Hoi tại xã Tân Uyên nhằm khai thác lợi thế nguồn nước khoáng nóng, cảnh quan sinh thái và không gian tự nhiên của khu vực; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, khu vực trung tâm có điều kiện tiếp cận thuận lợi; gần với các không gian du lịch như suối nước nóng Phiêng Phát, vùng chè – suối khoáng Trung Đồng và các dự án thương mại, dịch vụ, khách sạn trên địa bàn. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và một phần đất ven suối khoáng, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm khoáng, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32, thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D; đồng thời được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu theo quy hoạch. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch khu vực phía nam tỉnh như Phiêng Phát, Trung Đồng, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong danh mục định hướng đầu tư tại xã Tân Uyên với quy mô khoảng 50 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và phê duyệt dự án theo quy định.	

			trú trên địa bàn.		
22	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng tắm nước nóng Mường Khoa	-Quy mô dự kiến: 20 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Khoa	Đầu tư hình thành tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng tắm nước nóng Mường Khoa tại xã Mường Khoa nhằm khai thác lợi thế nguồn nước nóng, cảnh quan sinh thái và không gian văn hóa bản địa; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm đặc trưng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Khoa, khu vực có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm nước nóng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm văn hóa bản địa; thuộc không gian du lịch phía nam của tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và đất ven nguồn nước nóng, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm nước nóng và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua các tuyến đường liên xã, liên vùng và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32; từ đó có thể kết nối với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch khu vực phía nam tỉnh như Tân Uyên, Pắc Ta, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 20 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
23	Quần thể Khu du lịch sinh thái vùng chè gắn với suối khoáng nóng Trung Đồng	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành quần thể khu du lịch sinh thái vùng chè gắn với suối khoáng nóng Trung Đồng tại xã Tân Uyên nhằm khai thác lợi thế vùng chè, nguồn suối khoáng nóng và cảnh quan sinh thái của khu vực; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, trải nghiệm nông nghiệp và văn hóa, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, khu vực có điều kiện thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, trải nghiệm vùng chè và chăm sóc sức khỏe gắn với suối khoáng nóng; nằm trong không gian du lịch có các dự án như suối nước nóng Phiêng Phát, Nà Hoi và các tổ hợp dịch vụ, khách sạn. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất nông nghiệp gắn với vùng chè, đất tự nhiên và đất đồi, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và nghỉ dưỡng khoáng nóng. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32, thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D; đồng thời được hưởng lợi từ các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu theo quy hoạch. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch phía nam tỉnh như Phiêng Phát, Nà Hoi, Pắc Ta, Mường Khoa, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 100 ha; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định	

			phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.		
24	Tổ hợp du lịch suối nước nóng Nậm Ngoa	- Quy mô dự kiến: 10 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Tè	Đầu tư hình thành tổ hợp du lịch suối nước nóng Nậm Ngoa tại xã Mường Tè nhằm khai thác lợi thế nguồn nước nóng, cảnh quan sinh thái và không gian văn hóa bản địa; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm đặc trưng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía tây tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Tè, khu vực Nậm Ngoa, có lợi thế về cảnh quan tự nhiên và bản sắc văn hóa vùng cao, phù hợp phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm nước nóng và chăm sóc sức khỏe. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất ven nguồn nước nóng và đất đồi, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm nước nóng và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực phía tây tỉnh thông qua các tuyến đường nội vùng, liên xã và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4H, Quốc lộ 12. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch khu vực phía tây tỉnh như Pa Tần, Thu Lũm, Bum Nưa và hành lang Mường Tè – Pa Tần – khu vực cửa khẩu. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 10 ha; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
25	Khu du dịch suối khoáng nóng bản Mé	- Quy mô dự kiến: 15 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Than Uyên	Đầu tư hình thành khu du lịch suối khoáng nóng bản Mé tại xã Than Uyên nhằm khai thác lợi thế nguồn nước khoáng nóng, cảnh quan sinh thái và không gian văn hóa bản địa; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm đặc trưng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Than Uyên, khu vực có cảnh quan tự nhiên và điều kiện tiếp cận thuận lợi, phù hợp phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng và chăm sóc sức khỏe; thuộc không gian du lịch phía nam tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất ven suối khoáng và đất đồi, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm khoáng và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư; đồng thời dễ dàng kết nối với hệ thống đường nội vùng và khu dân cư hiện hữu. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch trên địa bàn như Thác Nà Khăm, đồi truyền hình Than Uyên và các không gian du lịch dọc hành lang Quốc lộ 32. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 15 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	

26	Khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước nóng khoáng nóng Nà Ún	- Quy mô dự kiến: 150 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Pắc Ta	Đầu tư hình thành khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước khoáng nóng Nà Ún tại xã Pắc Ta nhằm khai thác lợi thế nguồn nước khoáng nóng, cảnh quan sinh thái và không gian văn hóa bản địa; phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm đặc trưng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Pắc Ta, khu vực Nà Ún, có lợi thế về cảnh quan sinh thái và điều kiện tiếp cận thuận lợi, phù hợp phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng nóng và chăm sóc sức khỏe. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và đất ven nguồn nước nóng, phù hợp nghiên cứu phát triển khu nghỉ dưỡng, tắm khoáng và các dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực phía nam tỉnh thông qua các tuyến đường liên xã, liên vùng; thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32 và kết nối với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía nam tỉnh như Tân Uyên, Mường Khoa, Mường Kim, Than Uyên và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 150 ha; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
27	Điểm du lịch tắm suối khoáng nóng Nậm Sào	- Quy mô dự kiến: 10 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Pa Tần	Đầu tư phát triển điểm du lịch tắm suối khoáng nóng Nậm Sào tại Pa Tần theo hướng nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, tham quan và dịch vụ du lịch; khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng nóng của khu vực, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch đặc thù cho địa bàn phía tây tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Pa Tần, khu vực Nậm Sào, có điều kiện thuận lợi phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng và chăm sóc sức khỏe gắn với tài nguyên suối khoáng nóng tự nhiên. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất tự nhiên, đất ven suối và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình, phù hợp phát triển các hạng mục tắm khoáng, nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua Quốc lộ 4H; đồng thời có thể liên hệ với Quốc lộ 12 theo hướng cửa khẩu Ma Lù Thàng – cầu Hang Tôm. Trong quy hoạch còn có các công trình cầu qua sông Nậm Na như Cầu Nậm Vạc, Cầu Nậm Nó 2, Cầu Pa Tần 2 góp phần tăng khả năng tiếp cận khu vực. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía tây tỉnh và các địa bàn dọc hành lang Quốc lộ 4H, Quốc lộ 12. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Pa Tần; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
28	Khu du lịch lòng hồ thủy	- Quy mô dự kiến: 15 ha	Đầu tư hình thành khu du lịch lòng hồ thủy điện	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Khoen On, khu vực có lợi thế về cảnh quan lòng hồ thủy điện Huổi Quảng và quần thể hang động Bản Mè, phù hợp	

	điện Huồi Quảng gắn với quần thể hang động Bản Mè	- Địa điểm đầu tư: Xã Khoen On	Huồi Quảng gắn với quần thể hang động Bản Mè tại xã Khoen On nhằm khai thác lợi thế cảnh quan mặt nước, hang động và không gian sinh thái của khu vực; phát triển các sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	phát triển du lịch sinh thái, tham quan mặt nước, khám phá hang động và nghỉ dưỡng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất ven hồ, đất đồi và đất tự nhiên, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, điểm dừng chân và dịch vụ gắn với cảnh quan mặt nước, hang động. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua các tuyến đường liên xã, liên vùng và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32; từ đó có thể kết nối với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim. Ngoài ra có lợi thế khai thác các hoạt động du lịch gắn với lòng hồ thủy điện. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía nam tỉnh như Than Uyên, Tân Uyên, Mường Kim, Bình Lư và hành lang du lịch Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 15 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
29	Khu du lịch lòng hồ thủy điện Bản Chát	- Quy mô dự kiến: 50 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Kim	Đầu tư hình thành khu du lịch lòng hồ thủy điện Bản Chát tại xã Mường Kim nhằm khai thác lợi thế cảnh quan mặt nước và không gian sinh thái của khu vực; phát triển các sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Kim, khu vực lòng hồ thủy điện Bản Chát, có lợi thế về cảnh quan mặt nước và không gian sinh thái, phù hợp phát triển du lịch sinh thái, tham quan mặt nước và nghỉ dưỡng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất ven hồ, đất đồi và đất tự nhiên, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, điểm dừng chân và dịch vụ gắn với cảnh quan lòng hồ. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông khu vực và gần Quốc lộ 32; đồng thời có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía nam tỉnh như Tân Uyên, Than Uyên, Pắc Ta, Mường Khoa, Khoen On và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 50 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
30	Quần thể du lịch sinh thái lòng hồ thủy điện Lai Châu	- Quy mô dự kiến: 50 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái lòng hồ thủy điện Lai Châu tại các xã Mường Mô,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Mường Mô, Nậm Hàng, khu vực lòng hồ thủy điện Lai Châu, có lợi thế về cảnh quan sông hồ và không gian sinh thái vùng cao, phù hợp phát triển du lịch sinh thái, tham quan mặt nước và nghỉ dưỡng.	

		Mường Mò, Nậm Hàng	Nậm Hàng nhằm khai thác lợi thế cảnh quan mặt nước, không gian sinh thái và bản sắc văn hóa cộng đồng; phát triển các sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch vùng lòng hồ và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất ven hồ, đất đồi và đất tự nhiên, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, điểm dừng chân và dịch vụ gắn với cảnh quan mặt nước. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua hệ thống đường liên xã, liên vùng và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12; đồng thời có lợi thế khai thác giao thông thủy trên lòng hồ thủy điện Lai Châu. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch khu vực phía tây tỉnh như Mường Tè, Lê Lợi, Pa Tần và các địa bàn dọc hành lang sông Đà. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 50 ha; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
31	Quần thể du lịch sinh thái Pú Dao kết hợp du lịch lòng hồ thủy điện	- Quy mô dự kiến: 1500 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Lê Lợi	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái Pú Dao kết hợp du lịch lòng hồ thủy điện tại xã Lê Lợi nhằm khai thác lợi thế cảnh quan núi cao, mặt nước và không gian sinh thái đặc trưng; phát triển các sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên và văn hóa cộng đồng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch vùng lòng hồ và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Lê Lợi, khu vực Pú Dao gắn với không gian lòng hồ thủy điện, có lợi thế về cảnh quan núi cao và mặt nước, phù hợp phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm văn hóa cộng đồng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên và đất ven hồ, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và dịch vụ gắn với cảnh quan núi và mặt nước. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua Quốc lộ 12; đồng thời có lợi thế khai thác giao thông thủy trên lòng hồ thủy điện, thuận lợi tổ chức các tuyến tham quan và vận chuyển khách. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, văn hóa của khu vực phía tây tỉnh, các địa bàn ven sông Đà và các điểm du lịch cộng đồng lân cận. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô khoảng 1.500 ha, định hướng hình thành quần thể du lịch quy mô lớn; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
32	Quần thể du lịch sinh thái lòng hồ thủy điện Sơn La	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Nậm Tăm	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái lòng hồ thủy điện Sơn La tại xã Nậm Tăm theo hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm mặt	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Nậm Tăm, trong không gian vùng hồ thủy điện Sơn La trên sông Đà, có lợi thế về cảnh quan mặt nước và hệ sinh thái ven hồ, phù hợp phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch đường thủy và du lịch cộng đồng.	

			nước, du lịch cộng đồng và dịch vụ du lịch; khai thác lợi thế cảnh quan sông Đà và vùng hồ, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu vực phía tây tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất ven hồ, đất tự nhiên, đất đồi dốc và một phần đất sản xuất phân bố theo địa hình, thuận lợi nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, điểm dừng nghỉ và dịch vụ ven hồ. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với các khu vực lân cận thông qua hệ thống đường địa phương; đồng thời có lợi thế khai thác giao thông thủy trên vùng hồ thủy điện Sơn La với bến thủy nội địa Nậm Tăm và các bến thủy trong khu vực, thuận lợi tổ chức các tuyến du lịch đường thủy và vận chuyển khách. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch và không gian khai thác mặt nước trong vùng hồ thủy điện Sơn La như Nậm Mạ, Tủa Sín Chải, Lê Lợi và các địa bàn dọc sông Đà, hình thành chuỗi sản phẩm du lịch sinh thái – cộng đồng – du lịch đường thủy. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được định hướng trong phương án phát triển du lịch của tỉnh; phạm vi, ranh giới và diện tích đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
33	Quản thể khu du lịch chinh phục đỉnh Pu Ta Leng	- Quy mô dự kiến: 500 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tả Lèng	Đầu tư hình thành quản thể khu du lịch chinh phục đỉnh Pu Ta Leng tại xã Tả Lèng nhằm khai thác lợi thế cảnh quan núi cao và không gian sinh thái đặc trưng, phát triển các sản phẩm du lịch khám phá, trekking, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên; qua đó góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch phía đông tỉnh Lai Châu và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tả Lèng, khu vực có cảnh quan núi cao, tài nguyên rừng và khí hậu mát mẻ, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, trekking, chinh phục đỉnh núi, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất rừng, đất tự nhiên và địa hình núi cao, phù hợp nghiên cứu phát triển các tuyến trekking, điểm dừng chân, không gian ngắm cảnh và dịch vụ du lịch sinh thái. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với trung tâm tỉnh qua các tuyến đường từ phường Tân Phong và các tuyến tỉnh lộ ĐT.130, ĐT.135; đồng thời thuận lợi tiếp cận các trục giao thông đối ngoại như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện kết nối với các tuyến du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch của khu vực phía đông tỉnh như Ô Quy Hồ, Bình Lư và các điểm du lịch sinh thái, cảnh quan tại Tả Lèng, góp phần hình thành chuỗi sản phẩm du lịch khám phá thiên nhiên và nghỉ dưỡng. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô dự kiến khoảng 500 ha, định hướng hình thành quản thể du lịch sinh thái – khám phá núi rừng; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
34	Tổ hợp Du lịch sinh thái đỉnh Pu Si Lung	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Bum Nưa	Đầu tư hình thành tổ hợp du lịch sinh thái đỉnh Pu Si Lung tại xã Bum Nưa nhằm khai thác lợi thế cảnh quan núi cao, tài	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bum Nưa, khu vực có cảnh quan núi cao, tài nguyên rừng và không gian tự nhiên đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, khám phá, trekking và chinh phục đỉnh Pu Si Lung.	

			nguyên rừng và không gian sinh thái đặc trưng; phát triển các sản phẩm du lịch khám phá, trekking, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía tây bắc tỉnh Lai Châu và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất núi cao, đất rừng và đất tự nhiên, phù hợp nghiên cứu phát triển các tuyến trekking, điểm dừng chân, không gian ngắm cảnh và các hạng mục dịch vụ du lịch sinh thái. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với trung tâm khu vực Mường Tè thông qua hệ thống đường liên xã; đồng thời thuận lợi liên hệ với các trục giao thông đối ngoại như Quốc lộ 4H và Quốc lộ 12 qua các hành lang kết nối khu vực Pa Tần và cửa khẩu. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, khám phá và du lịch cộng đồng của khu vực phía tây tỉnh như Khun Há, Mường Tè, Pa Tần; đồng thời hỗ trợ cho các sản phẩm du lịch sinh thái và dược liệu vùng núi cao. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô dự kiến khoảng 100 ha, định hướng hình thành khu du lịch sinh thái gắn với cảnh quan núi cao và rừng tự nhiên; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
35	Khu du lịch sinh thái Sin Suối Hồ gắn với đỉnh Bạch Mộc Lương Tử, Sơn Bạc Mây	- Quy mô dự kiến: 1.000 ha - Địa điểm đầu tư Xã Sin Suối Hồ	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và khám phá gắn với cảnh quan núi cao, săn mây, trekking và trải nghiệm văn hóa bản địa tại xã Sin Suối Hồ; từng bước phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng của khu vực Phong Thổ, nâng cao sức hấp dẫn du lịch của tỉnh và tạo động lực phát triển dịch vụ, thương mại, việc làm cho người dân địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sin Suối Hồ, khu vực có cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và không gian sinh thái đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, trekking và săn mây gắn với đỉnh Bạch Mộc Lương Tử – Sơn Bạc Mây. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là địa hình đồi núi, đất rừng và một phần đất sản xuất nông nghiệp phân bố theo sườn núi, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với khu vực Phong Thổ và các xã lân cận thông qua hệ thống đường địa phương; đồng thời thuận lợi tiếp cận Quốc lộ 4D, tạo điều kiện liên kết với trung tâm tỉnh và các tuyến du lịch liên vùng. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch sinh thái, văn hóa tại Phong Thổ, Dào San, Bình Lư và các điểm du lịch núi cao dọc hành lang Quốc lộ 4D, hình thành chuỗi sản phẩm du lịch khám phá, săn mây và du lịch cộng đồng. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được định hướng trong phương án phát triển du lịch của tỉnh; quy mô, phạm vi và ranh giới sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
36	Khu du lịch sinh thái, khám phá mạo hiểm tại đỉnh Pờ Ma	- Quy mô dự kiến: 150 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Khổng Lào	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái, khám phá mạo hiểm tại đỉnh Pờ Ma Lung theo hướng phát triển các hoạt động	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Khổng Lào, khu vực có cảnh quan núi cao và không gian tự nhiên đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, trekking, leo núi và khám phá mạo hiểm gắn với đỉnh Pờ Ma Lung.	

	Lung, bản Nà Doong		trekking, leo núi, ngắm cảnh và trải nghiệm thiên nhiên; khai thác lợi thế cảnh quan núi cao của xã Không Lào, bổ sung sản phẩm du lịch đặc thù cho khu vực phía bắc tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất núi cao, đất tự nhiên và đất có thảm thực vật, phù hợp nghiên cứu phát triển các tuyến khám phá, điểm dừng chân, không gian ngắm cảnh và các hạng mục du lịch sinh thái. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với khu vực Phong Thổ và các địa bàn lân cận qua hệ thống đường địa phương; đồng thời thuận lợi tiếp cận các trục giao thông đối ngoại như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 12. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, khám phá vùng cao tại Phong Thổ, Đào San, Sin Suối Hồ và các điểm du lịch dọc hành lang giao thông phía bắc tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được định hướng trong phương án phát triển du lịch của tỉnh; phạm vi, ranh giới và diện tích đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
37	Tổ hợp khu du lịch đèo Khau Co	- Quy mô dự kiến: 12 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Than	Đầu tư hình thành tổ hợp khu du lịch đèo Khau Co tại xã Mường Than nhằm khai thác lợi thế cảnh quan đèo và không gian sinh thái núi cao; phát triển các sản phẩm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Than, khu vực đèo Khau Co có cảnh quan núi đồi và không gian tự nhiên đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch tham quan, ngắm cảnh, dừng nghỉ và trải nghiệm thiên nhiên. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất phân bố theo sườn dốc, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục điểm dừng chân, ngắm cảnh và dịch vụ du lịch quy mô phù hợp. - Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với khu vực Than Uyên – Tân Uyên – Mường Kim thông qua Quốc lộ 32; đồng thời có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim, thuận lợi hình thành các tuyến du lịch đường bộ gần với cảnh quan vùng cao. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và cộng đồng của khu vực phía nam tỉnh như Than Uyên, Tân Uyên, Mường Kim, Pắc Ta và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô dự kiến khoảng 12 ha, định hướng hình thành điểm du lịch cảnh quan và dừng nghỉ gần với không gian đèo; phạm vi, ranh giới và diện tích đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
38	Du lịch đồi truyền hình xã Than Uyên	- Quy mô dự kiến: 10 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Than Uyên	Đầu tư hình thành điểm du lịch gắn với đồi truyền hình xã Than Uyên theo hướng tham quan, ngắm cảnh, nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch, góp phần khai thác	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Than Uyên, khu vực đồi truyền hình có Vị trí trung tâm và cảnh quan thoáng rộng, thuận lợi phát triển du lịch ngắm cảnh, dừng nghỉ, check-in và trải nghiệm không gian vùng cao. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và khu vực điểm cao, phù hợp nghiên cứu phát triển điểm du lịch ngắm cảnh và các hạng mục dịch vụ du lịch phụ trợ.	

			hiệu quả lợi thế cảnh quan của khu vực trung tâm xã Than Uyên; tạo thêm sản phẩm du lịch đặc trưng cho địa bàn, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và lưu trú trên địa bàn.	- Hạ tầng kết nối: Kết nối thuận lợi với Quốc lộ 32 – trục giao thông quan trọng của khu vực Than Uyên – Tân Uyên – Mường Kim; đồng thời dễ dàng liên hệ với Quốc lộ 4D qua hướng Bình Lư và các khu du lịch trong tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các điểm du lịch trên địa bàn như Thác Nà Khăm, suối khoáng nóng Bản Mé và các không gian du lịch của khu vực Than Uyên – Tân Uyên – Bình Lư. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô dự kiến khoảng 10 ha, định hướng hình thành điểm du lịch ngắm cảnh và dừng nghỉ; phạm vi, ranh giới và diện tích đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
39	Khu du lịch sinh thái gắn với bản văn hóa cộng đồng tại xã Khun Há	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Khun Há	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái gắn với bản văn hóa cộng đồng tại xã Khun Há nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan tự nhiên, môi trường sinh thái và bản sắc văn hóa cộng đồng của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch sinh thái, trải nghiệm văn hóa và nghỉ dưỡng đặc trưng cho địa bàn Khun Há, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch vùng cao và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Khun Há, là khu vực vùng cao có cảnh quan tự nhiên đặc trưng, khí hậu mát mẻ và không gian văn hóa cộng đồng còn đậm nét, thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, trải nghiệm đời sống bản địa và du lịch cộng đồng. Việc bố trí dự án tại đây tạo điều kiện hình thành điểm đến có sự kết hợp giữa tham quan cảnh quan, trải nghiệm văn hóa dân tộc, lưu trú cộng đồng và các hoạt động du lịch gắn với bản sắc địa phương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên, đất có thảm thực vật và một phần diện tích đất sản xuất, đất ở gắn với khu dân cư hiện hữu, phù hợp để nghiên cứu phát triển mô hình du lịch sinh thái gắn với bản văn hóa cộng đồng và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Khun Há có điều kiện kết nối thông qua hệ thống đường liên vùng, trong đó có trục Khun Há - Pu Sam Cáp và các tuyến kết nối với khu vực phía bắc, phía tây tỉnh. Hệ thống kết nối này thuận lợi cho việc tổ chức các tuyến du lịch cộng đồng, sinh thái và trải nghiệm văn hóa vùng cao. - Liên kết vùng: Từ xã Khun Há, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian du lịch sinh thái, khám phá và cộng đồng của khu vực phía tây bắc tỉnh và các địa bàn dọc hành lang kết nối vùng cao. Dự án cũng có thể hỗ trợ cho các sản phẩm du lịch gắn với Sầm Lai Châu và các không gian sinh thái, khám phá vùng núi cao lân cận, qua đó hình thành chuỗi trải nghiệm giữa du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng sinh thái, khám phá thiên nhiên và trải nghiệm văn hóa bản địa. Việc hình thành dự án sẽ góp phần làm phong phú hơn hệ thống sản phẩm du lịch vùng cao của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô 100 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư theo hướng hình thành khu du lịch sinh thái tương đối tập trung, gắn với không gian bản văn hóa cộng đồng và cảnh quan sinh thái xung quanh. Tuy nhiên, phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ	

				thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
40	Tổ hợp du lịch cộng đồng bảo tồn văn hóa dân tộc Mông, bảo tồn chè cổ thụ và nuôi cá nước lạnh bản Hô Tra	- Quy mô dự kiến: 500 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Khoa	Đầu tư hình thành tổ hợp du lịch cộng đồng bản Hô Tra tại xã Mường Khoa gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc Mông, vùng chè cổ thụ và nuôi cá nước lạnh; phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng, trải nghiệm nông nghiệp và văn hóa bản địa, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực phía nam tỉnh và tạo sinh kế cho người dân địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Khoa, khu vực có cảnh quan sinh thái nông nghiệp và bản sắc văn hóa dân tộc đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa, tham quan vùng chè và mô hình nuôi cá nước lạnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên, đất nông nghiệp và một phần đất ở gần với khu dân cư, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn chè cổ thụ, nuôi cá nước lạnh và các dịch vụ du lịch phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Kết nối với khu vực Than Uyên – Tân Uyên – Mường Kim thông qua Quốc lộ 32; đồng thời thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim và các không gian du lịch trong tỉnh. - Liên kết vùng: Có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và cộng đồng của khu vực phía nam tỉnh như Tân Uyên, Pắc Ta, Mường Kim và hành lang du lịch Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô dự kiến khoảng 500 ha, định hướng hình thành tổ hợp du lịch cộng đồng gắn với sản xuất nông nghiệp và bảo tồn văn hóa bản địa; phạm vi, ranh giới và diện tích đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
41	Quần thể du lịch cộng đồng Tà Mung	- Quy mô dự kiến: 2000 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Kim	Đầu tư hình thành quần thể du lịch cộng đồng Tà Mung tại xã Mường Kim nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan sinh thái, không gian sản xuất nông nghiệp và bản sắc văn hóa cộng đồng của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa và nghỉ dưỡng đặc trưng cho địa bàn Mường Kim, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch khu vực	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Mường Kim, khu vực có cảnh quan tự nhiên, không gian sinh thái nông nghiệp và bản sắc văn hóa cộng đồng đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm đời sống bản địa và nghỉ dưỡng sinh thái. Việc bố trí dự án tại khu vực Tà Mung tạo điều kiện hình thành không gian du lịch kết hợp tham quan cảnh quan, trải nghiệm văn hóa và các hoạt động dịch vụ du lịch hỗ trợ. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên, đất nông nghiệp và một phần đất ở gần với khu dân cư hiện hữu, phù hợp để nghiên cứu phát triển mô hình du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng sinh thái và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Mường Kim có điều kiện kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông khu vực phía nam tỉnh, nằm gần Quốc lộ 32 và có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim. Điều này tạo điều kiện kết nối với trung tâm tỉnh và các không gian du lịch lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Mường Kim, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch của Tân Uyên, Pắc Ta, Mường Khoa, Than Uyên và hành lang Bình	

			phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế trên địa bàn.	Lư – Ô Quy Hồ. Việc hình thành dự án sẽ góp phần bổ sung sản phẩm du lịch cộng đồng quy mô lớn, đồng thời hỗ trợ cho các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái và văn hóa của khu vực phía nam tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 2.000 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành quần thể du lịch cộng đồng gắn với cảnh quan sinh thái và không gian sinh hoạt bản địa. Phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
42	Khu du lịch cộng đồng bản Hua Than	- Quy mô dự kiến: 40 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Than Uyên	Đầu tư hình thành khu du lịch cộng đồng bản Hua Than tại xã Than Uyên nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan sinh thái, không gian bản làng và bản sắc văn hóa cộng đồng của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa và nghỉ dưỡng đặc trưng cho địa bàn Than Uyên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Than Uyên, khu vực có lợi thế về vị trí trung tâm, cảnh quan tự nhiên và không gian sinh hoạt cộng đồng đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa bản địa và nghỉ dưỡng. Việc bố trí dự án tại bản Hua Than tạo điều kiện hình thành điểm đến gắn với đời sống bản làng và bản sắc văn hóa địa phương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất ở gần với khu dân cư hiện hữu, đất nông nghiệp, đất đồi và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp để nghiên cứu phát triển mô hình du lịch cộng đồng và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Than Uyên kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hướng Bình Lư, thuận lợi kết nối với trung tâm tỉnh và các khu du lịch lân cận. Đồng thời có điều kiện kết nối thuận lợi với hệ thống đường nội vùng và khu dân cư hiện hữu. - Liên kết vùng: Từ xã Than Uyên, dự án có khả năng liên kết với các điểm du lịch như đồi truyền hình xã Than Uyên, Thác Nà Khăm, suối khoáng nóng bản Mé và các không gian du lịch dọc hành lang Quốc lộ 32. Việc hình thành dự án góp phần bổ sung sản phẩm du lịch cộng đồng và hỗ trợ chuỗi du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng của khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 40 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch cộng đồng tương đối tập trung gắn với không gian bản làng và cảnh quan xung quanh; phạm vi, ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập dự án theo quy định.	
43	Khu du lịch cộng đồng Khu 9	- Quy mô dự kiến: 46 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Than Uyên	Đầu tư hình thành khu du lịch cộng đồng khu 9 tại xã Than Uyên nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan sinh thái, không gian dân cư và	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Than Uyên, khu vực có lợi thế về vị trí trung tâm, cảnh quan tự nhiên và không gian sinh hoạt cộng đồng đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa bản địa và nghỉ dưỡng. Việc bố trí dự án tại khu 9 tạo điều kiện hình thành điểm đến gắn với đời sống cộng đồng và không gian sinh hoạt bản địa của khu vực phía nam tỉnh.	

			bản sắc văn hóa cộng đồng của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa và nghỉ dưỡng đặc trưng cho địa bàn Than Uyên, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch khu vực phía nam tỉnh và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế trên địa bàn	- Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất ở gần với khu dân cư hiện hữu, đất nông nghiệp, đất đồi và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển mô hình du lịch cộng đồng và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Than Uyên kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32 và có thể liên hệ với Quốc lộ 4D qua hướng Bình Lư, thuận lợi kết nối với trung tâm tỉnh và các khu du lịch lân cận; đồng thời có điều kiện kết nối thuận lợi với hệ thống đường nội vùng và khu dân cư hiện hữu. - Liên kết vùng: Từ xã Than Uyên, dự án có khả năng liên kết với các điểm du lịch như đồi truyền hình xã Than Uyên, Thác Nà Khăm, suối khoáng nóng bản Mé và du lịch cộng đồng bản Hua Than; đồng thời kết nối với các không gian du lịch của vùng Than Uyên – Tân Uyên – Bình Lư dọc hành lang Quốc lộ 32. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 46 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch cộng đồng tương đối tập trung gần với không gian dân cư và cảnh quan sinh thái; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
44	Khu du lịch sinh thái vùng chè gần với bản sắc văn hóa cọn nước Nà Khương, Phiêng Tiên	- Quy mô dự kiến: 20 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Bản Bo	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái vùng chè tại xã Bản Bo gần với bản sắc văn hóa cọn nước Nà Khương, Phiêng Tiên; phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm nông nghiệp, văn hóa cộng đồng và nghỉ dưỡng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn du lịch khu vực và tạo sinh kế cho người dân địa phương.	Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bản Bo, khu vực có lợi thế về cảnh quan vùng chè, không gian sản xuất nông nghiệp và bản sắc văn hóa cộng đồng đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và nghỉ dưỡng. Việc bố trí dự án gần với cọn nước Nà Khương, Phiêng Tiên tạo điều kiện hình thành điểm đến kết hợp giữa trải nghiệm vùng chè, không gian làng bản và giá trị văn hóa truyền thống địa phương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất nông nghiệp gần với vùng chè, đất tự nhiên, đất ven suối và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp để nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Bản Bo có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua hệ thống đường liên xã, liên vùng và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32 qua các hành lang kết nối của tỉnh, tạo điều kiện tiếp cận các trung tâm dịch vụ và điểm du lịch lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Bản Bo, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch của Tân Uyên, Mường Kim, Than Uyên, Bình Lư và hành lang Ô Quy Hồ. Việc hình thành dự án góp phần bổ sung sản phẩm du lịch sinh thái vùng chè gần với cọn nước và văn hóa bản địa, đồng thời hỗ trợ cho các sản phẩm du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng và trải nghiệm nông nghiệp của khu vực.	

				- Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 20 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch tương đối tập trung gần với vùng chèo và không gian cợn nước; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
45	Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng xã Lê Lợi (Khu lưu niệm vua Lê Thái Tổ; dinh thự Đèo Văn Long, nghĩa trang liệt sỹ...)	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Lê Lợi	Đầu tư hình thành khu du lịch văn hóa, tín ngưỡng tại xã Lê Lợi gần với Khu lưu niệm Vua Lê Thái Tổ, dinh thự Đèo Văn Long, nghĩa trang liệt sỹ và các công trình liên quan theo hướng tham quan, giáo dục truyền thống, trải nghiệm văn hóa – lịch sử và dịch vụ du lịch, góp phần khai thác hiệu quả giá trị di tích, văn hóa và cảnh quan của địa phương, bổ sung sản phẩm du lịch đặc thù cho khu vực phía tây tỉnh, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và sinh kế cho người dân địa phương	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Lê Lợi, khu vực có lợi thế về giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng, thuận lợi phát triển du lịch văn hóa, tín ngưỡng, tham quan về nguồn và giáo dục truyền thống. Trên địa bàn có Địa điểm lưu niệm Vua Lê Thái Tổ (di tích quốc gia) và Dinh thự Đèo Văn Long (di tích cấp tỉnh), tạo nền tảng hình thành không gian du lịch văn hóa – lịch sử đặc trưng của địa phương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu gồm đất tự nhiên, đất đồi và một phần diện tích đất gần với không gian di tích và khu dân cư hiện hữu, phù hợp để nghiên cứu phát triển các hạng mục tham quan, không gian văn hóa – tín ngưỡng và dịch vụ du lịch phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Lê Lợi có điều kiện kết nối khá thuận lợi cả đường bộ và đường thủy; có thể liên hệ với Quốc lộ 12 theo hành lang cửa khẩu Ma Lù Thàng – cầu Hang Tôm và dự kiến kết nối với cầu qua sông Đà sang khu vực Mường Lay. Đồng thời trên địa bàn có các bến thủy nội địa như bến Lê Lợi và bến Chăn Nưa trên vùng hồ thủy điện Sơn La, thuận lợi cho phát triển du lịch đường thủy. - Liên kết vùng: Từ xã Lê Lợi, dự án có khả năng liên kết với không gian du lịch vùng sông Đà, vùng hồ thủy điện Sơn La và các địa bàn lân cận; đồng thời hỗ trợ cho quần thể du lịch sinh thái Pú Dao gần với du lịch lòng hồ, hình thành chuỗi sản phẩm du lịch văn hóa – lịch sử kết hợp sinh thái mặt nước. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Lê Lợi và có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất gần với không gian di tích lịch sử. Phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
46	Du lịch văn hóa tín ngưỡng hòn đá trắng	- Quy mô dự kiến: 5 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Thu Lũm	Đầu tư phát triển điểm du lịch tâm linh, văn hóa tín ngưỡng gần với hòn đá trắng tại xã Thu Lũm theo hướng tham quan, chiêm bái, trải nghiệm văn hóa cộng đồng và	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Thu Lũm, khu vực vùng cao biên giới có cảnh quan tự nhiên đặc trưng và bản sắc văn hóa cộng đồng phong phú, thuận lợi phát triển du lịch văn hóa, tín ngưỡng kết hợp tham quan, trải nghiệm. Việc bố trí dự án tại đây tạo điều kiện hình thành điểm đến gần với yếu tố tâm linh, cảnh quan và đời sống văn hóa của đồng bào địa phương.	

			dịch vụ du lịch, góp phần khai thác giá trị cảnh quan, văn hóa bản địa của khu vực biên giới, bổ sung sản phẩm du lịch đặc thù cho Thu Lũm và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển điểm du lịch tâm linh, tham quan và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Thu Lũm kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua các tuyến ĐT.138 và ĐT.138C đến cửa khẩu U Ma Tu Khoàng; đồng thời có thể liên hệ với các trục giao thông quan trọng của tỉnh như Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4H, tạo điều kiện kết nối với các địa bàn trong tỉnh và khu vực biên giới. - Liên kết vùng: Từ xã Thu Lũm, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, văn hóa vùng cao của khu vực biên giới và hỗ trợ cho quần thể du lịch sinh thái ruộng bậc thang Thu Lũm, góp phần hình thành chuỗi sản phẩm du lịch văn hóa – cảnh quan – trải nghiệm nông nghiệp đặc trưng của khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Thu Lũm, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
47	Quần thể du lịch sinh thái gắn với ruộng bậc thang Tả Lèng	- Quy mô dự kiến: 20 ha - Địa điểm đầu tư Xã Tả Lèng	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái gắn với cảnh quan ruộng bậc thang, nghỉ dưỡng và trải nghiệm văn hóa bản địa tại xã Tả Lèng, góp phần khai thác hiệu quả giá trị cảnh quan tự nhiên, bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu vực trung tâm tỉnh và thúc đẩy phát triển dịch vụ, du lịch cộng đồng trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tả Lèng, khu vực có cảnh quan núi cao, ruộng bậc thang và không gian tự nhiên đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm nông nghiệp gắn với văn hóa cộng đồng. Trên địa bàn còn có các điểm du lịch như đỉnh Pu Ta Leng, Động Bản Giang và vùng chè cổ thụ, tạo điều kiện hình thành không gian du lịch đa dạng và có khả năng kết nối với các sản phẩm du lịch khác của tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất nông nghiệp hình thành ruộng bậc thang xen kẽ đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất gắn với khu dân cư hiện hữu, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và du lịch cộng đồng. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Tả Lèng có điều kiện kết nối với trung tâm tỉnh thông qua các tuyến đường liên xã và các tuyến đường tỉnh như ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời thuận lợi tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32. - Liên kết vùng: Từ xã Tả Lèng, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch của khu vực trung tâm tỉnh như phường Tân Phong, phường Đoàn Kết, đỉnh Pu Ta Leng, Động Bản Giang và các điểm du lịch sinh thái, khám phá lân cận, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch cảnh quan, trải nghiệm nông nghiệp và du lịch cộng đồng.	

				- Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Tả Lèng với quy mô dự kiến khoảng 20 ha, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch gắn với cảnh quan ruộng bậc thang và không gian sinh thái bản địa; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
48	Quần thể du lịch sinh thái Đào San gắn với ruộng bậc thang Đào San	- Quy mô dự kiến: 15 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Đào San	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái gắn với cảnh quan ruộng bậc thang Đào San theo hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm nông nghiệp và khám phá bản sắc văn hóa vùng cao, góp phần khai thác hiệu quả giá trị cảnh quan đặc trưng của khu vực Đào San, bổ sung sản phẩm du lịch khác biệt cho địa bàn Phong Thổ, mở rộng không gian du lịch cộng đồng và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Đào San, khu vực vùng cao có cảnh quan tự nhiên đặc trưng, ruộng bậc thang và bản sắc văn hóa cộng đồng đậm nét, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm mùa vụ và nghỉ dưỡng. Trên địa bàn đã được xác định có Khu du lịch sinh thái Đào San, tạo cơ sở hình thành không gian du lịch gắn với cảnh quan ruộng bậc thang và đời sống bản địa. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất nông nghiệp hình thành ruộng bậc thang xen kẽ đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo sườn núi, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và du lịch cộng đồng. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Đào San có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông đối ngoại thông qua Quốc lộ 4D (đoạn Pa So – đèo Trạm Tôn), thuận lợi liên hệ với trung tâm tỉnh, khu vực Phong Thổ, Bình Lư và các không gian du lịch liên tỉnh; đồng thời hệ thống đường địa phương tạo điều kiện kết nối với các bản dân cư và vùng sản xuất. - Liên kết vùng: Từ xã Đào San, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái và cộng đồng của khu vực Phong Thổ như Sin Suối Hồ và các điểm du lịch dọc hành lang Quốc lộ 4D. Việc hình thành dự án góp phần bổ sung sản phẩm du lịch gắn với ruộng bậc thang và văn hóa vùng cao; có thể hỗ trợ mở rộng không gian trải nghiệm du lịch. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Đào San, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
49	Quần thể du lịch sinh thái ruộng bậc thang Thu Lũm	- Quy mô dự kiến: 15 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Thu Lũm	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái gắn với cảnh quan ruộng bậc thang Thu Lũm theo hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm nông nghiệp và khám phá bản	Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Thu Lũm, khu vực vùng cao biên giới có cảnh quan núi cao, ruộng bậc thang và bản sắc văn hóa cộng đồng đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm mùa vụ và khám phá đời sống bản địa. Trên địa bàn còn có dự án du lịch tâm linh “Hòn đá trắng”, tạo điều kiện hình thành không gian du lịch đa dạng giữa cảnh quan, trải nghiệm nông nghiệp và văn hóa – tín ngưỡng.	

			sắc văn hóa vùng cao, góp phần khai thác hiệu quả giá trị cảnh quan đặc trưng của khu vực biên giới Thu Lũm, bổ sung sản phẩm du lịch khác biệt cho địa bàn phía bắc tỉnh, mở rộng không gian du lịch cộng đồng và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Hiện trạng đất đai:Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất nông nghiệp hình thành ruộng bậc thang xen kẽ đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo sườn núi, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp và du lịch cộng đồng. - Hạ tầng kết nối:Khu vực xã Thu Lũm kết nối với mạng lưới giao thông khu vực thông qua các tuyến ĐT.138 và ĐT.138C đến cửa khẩu U Ma Tu Khoòng; đồng thời có thể liên hệ với các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4H, tạo điều kiện kết nối với các địa bàn trong tỉnh và khu vực biên giới. - Liên kết vùng:Từ xã Thu Lũm, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch sinh thái, văn hóa vùng cao và các điểm du lịch trên địa bàn như du lịch tâm linh Hòn đá trắng, góp phần hình thành chuỗi sản phẩm du lịch ruộng bậc thang, văn hóa cộng đồng và trải nghiệm biên giới của khu vực Mường Tè – Thu Lũm – cửa khẩu U Ma Tu Khoòng. - Khả năng tập trung đất đai:Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Thu Lũm, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
50	Quần thể Du lịch hang động Gia Khâu	- Địa điểm đầu tư Phường Đoàn Kết	Đầu tư hình thành quần thể du lịch hang động gắn với tham quan, khám phá, nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch tại phường Đoàn Kết, góp phần khai thác hiệu quả giá trị cảnh quan hang động, bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu vực trung tâm tỉnh và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ du lịch trên địa bàn	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, thuộc khu vực trung tâm tỉnh Lai Châu, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính, dịch vụ và khu dân cư hiện hữu. Khu vực gắn với hệ thống hang động Gia Khâu và quần thể du lịch Pu Sam Cáp, thuận lợi phát triển du lịch hang động, tham quan cảnh quan và trải nghiệm thiên nhiên kết hợp dịch vụ du lịch đô thị. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là địa hình núi đá, sườn đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển du lịch hang động, tham quan và khám phá cảnh quan tự nhiên. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông thông qua ĐT.129 từ phường Đoàn Kết đi Sìn Hồ; đồng thời có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, thuận lợi liên hệ với các địa bàn trong và ngoài tỉnh. - Liên kết vùng: Từ phường Đoàn Kết, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch của khu vực trung tâm tỉnh như Pu Sam Cáp, phường Tân Phong và các điểm du lịch lân cận, hình thành tuyến tham quan kết hợp giữa du lịch hang động, danh lam thắng cảnh và dịch vụ đô thị. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại phường Đoàn Kết, đồng thời khu vực hang động	

				Gia Khâu cũng được định hướng phát triển di tích, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định	
51	Khu du lịch hang động Bản Giang	- Quy mô dự kiến: 11,2 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư hình thành khu du lịch hang động Bản Giang tại phường Tân Phong nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan hang động, không gian sinh thái và vị trí trung tâm của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch tham quan, khám phá và trải nghiệm đặc trưng cho trung tâm tỉnh Lai Châu, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch địa phương và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	Gia Khâu cũng được định hướng phát triển di tích, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định - Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc khu vực trung tâm tỉnh Lai Châu, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính, dịch vụ và hạ tầng đô thị. Khu vực phù hợp phát triển du lịch hang động, tham quan, khám phá thiên nhiên kết hợp dịch vụ và trải nghiệm ngắn ngày. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch hang động, tham quan và dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông qua các tuyến ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên kết với các địa bàn trong và ngoài tỉnh. - Liên kết vùng: Từ phường Tân Phong, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch trung tâm tỉnh như quần thể du lịch động Chín Chu Chải, Khu Lâm Viên giai đoạn 2, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết và vùng Tả Lèng, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch hang động và mở rộng không gian trải nghiệm cho du khách. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 11,2 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch tập trung gắn với hang động và cảnh quan lân cận; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
52	Hang động tại Bản Nà Bỏ	- Quy mô dự kiến: 71,3 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư hình thành khu du lịch hang động tại Bản Nà Bỏ, phường Tân Phong nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan hang động, không gian sinh thái và Vị trí trung tâm của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch tham quan, khám phá và trải nghiệm đặc trưng cho trung tâm tỉnh Lai Châu, góp phần	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc khu vực trung tâm tỉnh Lai Châu, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính, dịch vụ và hạ tầng đô thị. Khu vực thuận lợi phát triển du lịch hang động, tham quan, khám phá thiên nhiên kết hợp các hoạt động dịch vụ và trải nghiệm ngắn ngày. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch hang động, tham quan và dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông qua các tuyến ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên kết với các địa bàn trong và ngoài tỉnh. - Liên kết vùng: Từ phường Tân Phong, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian du lịch trung tâm tỉnh như Khu du lịch hang động Bản Giang, quần	

			nâng cao sức hấp dẫn của du lịch địa phương và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, lưu trú trên địa bàn	thể du lịch động Chín Chu Chải (Sáy San 4), Khu Lâm Viên giai đoạn 2, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết và vùng Tả Lèng, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch hang động và mở rộng không gian trải nghiệm cho du khách. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 71,3 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành khu du lịch tương đối tập trung gắn với hang động và cảnh quan lân cận; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
53	Quần thể Du lịch gắn với động Chín Chu Chải (Sáy San 4)	- Quy mô dự kiến: 15 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư hình thành quần thể du lịch gắn với động Chín Chu Chải (Sáy San 4) theo hướng tham quan, khám phá, nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu vực trung tâm tỉnh và nâng cao sức hấp dẫn của du lịch Lai Châu	Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc đô thị Lai Châu loại II, có lợi thế tiếp cận trung tâm hành chính và dịch vụ của tỉnh, thuận lợi phát triển du lịch tham quan, khám phá và nghỉ dưỡng gắn với cảnh quan tự nhiên, phục vụ khách nội tỉnh và khách tham quan ngắn ngày. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch hang động, tham quan, trải nghiệm và dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông qua các tuyến ĐT.130 và ĐT.135; đồng thời dễ dàng tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên kết với các địa bàn trong và ngoài tỉnh. - Liên kết vùng: Từ phường Tân Phong, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch trung tâm tỉnh và các điểm lân cận như quần thể du lịch sinh thái và sân gôn phường Tân Phong, các khu du lịch tại phường Đoàn Kết và vùng Tả Lèng, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch tham quan và mở rộng không gian trải nghiệm cho du khách. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại phường Tân Phong, do đó có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	
54	Quần thể Du lịch sinh thái thác Nậm Lúc	- Quy mô dự kiến: 150 ha - Địa điểm đầu tư Xã Sìn Hồ	Đầu tư hình thành quần thể du lịch sinh thái gắn với thác Nậm Lúc theo hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên và dịch vụ du lịch, góp phần khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan của thác và xã Sìn Hồ,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sìn Hồ, khu vực có địa hình cao, khí hậu mát mẻ và cảnh quan tự nhiên đặc trưng, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và tham quan thác, trải nghiệm thiên nhiên. Trên địa bàn còn có một số điểm có giá trị cảnh quan như Núi Đá Ô, Động Quan Âm và khu chè cổ thụ. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên có thảm thực vật và một phần đất sản xuất nông nghiệp phân bố theo sườn dốc, thung lũng; phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái và trải nghiệm thiên nhiên.	

			bổ sung sản phẩm du lịch đặc trưng cho khu vực và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, việc làm tại địa phương	- Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Sìn Hồ kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.128 và ĐT.129; đồng thời có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D, thuận lợi liên hệ với trung tâm tỉnh và các địa bàn lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Sìn Hồ, dự án có khả năng liên kết với các điểm du lịch lân cận như Động Quan Âm, khu du lịch sinh thái Đào San, Thác Trái Tim tại Sìn Suối Hồ và các điểm du lịch vùng cao dọc hành lang Sìn Hồ – Phong Thổ – trung tâm tỉnh, góp phần mở rộng không gian du lịch sinh thái và trải nghiệm cộng đồng. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Sìn Hồ với quy mô dự kiến khoảng 150 ha, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
55	Du lịch Thác Rêu	- Quy mô dự kiến: 10 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Hồng Thu	Đầu tư phát triển điểm du lịch sinh thái gắn với cảnh quan Thác Rêu theo hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên và dịch vụ du lịch, góp phần khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch của xã Hồng Thu, làm phong phú sản phẩm du lịch của khu vực Cao nguyên Sìn Hồ và thúc đẩy phát triển dịch vụ, sinh kế cho người dân địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Hồng Thu, thuộc không gian Khu du lịch Cao nguyên Sìn Hồ, có lợi thế về cảnh quan tự nhiên và khí hậu vùng cao, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, tham quan thác và nghỉ dưỡng. Trên địa bàn còn có Động Thắm Luông, tạo điều kiện mở rộng không gian trải nghiệm cho du khách. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên gắn với suối, thác, sườn đồi và thảm thực vật hiện có, xen kẽ một phần đất sản xuất nông nghiệp, phù hợp nghiên cứu phát triển điểm du lịch sinh thái gắn với cảnh quan thác nước. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Hồng Thu kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua các tuyến ĐT.129B và ĐT.133; đồng thời có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, thuận lợi liên hệ với trung tâm tỉnh và các địa bàn lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Hồng Thu, dự án có khả năng liên kết với không gian du lịch Cao nguyên Sìn Hồ và các điểm du lịch lân cận như Động Thắm Luông và các khu du lịch sinh thái của khu vực Sìn Hồ, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch thác nước và trải nghiệm thiên nhiên cho vùng cao. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
56	Khu du lịch Thác Nà Khăm	- Quy mô dự kiến: 6 ha	Đầu tư phát triển Khu du lịch Thác Nà Khăm theo	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Than Uyên, khu vực trung tâm dân cư và dịch vụ của địa bàn, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, tham quan thác và nghỉ	

		- Địa điểm đầu tư: Xã Than Uyên	hướng tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên và dịch vụ du lịch, góp phần khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan thác nước của xã Than Uyên, bổ sung sản phẩm du lịch cho địa bàn và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, việc làm cho người dân địa phương	duỡng. Việc hình thành dự án tại khu vực Thác Nà Khảm tạo điều kiện bổ sung điểm tham quan, dừng nghỉ và trải nghiệm thiên nhiên cho du khách. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên gắn với suối, thác, sườn đồi và thảm thực vật hiện có, xen kẽ một phần diện tích đất khác theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển các hạng mục du lịch sinh thái và dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Than Uyên kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông thông qua Quốc lộ 32, tạo điều kiện liên hệ với khu vực Than Uyên - Tân Uyên - Mường Kim, kết nối với Quốc lộ 4D qua hướng Bình Lư; đồng thời thuận tiện tiếp cận hệ thống đường nội vùng và khu dân cư hiện hữu. - Liên kết vùng: Từ xã Than Uyên, dự án có khả năng liên kết với các điểm du lịch trên địa bàn như khu du lịch đồi truyền hình xã Than Uyên và các điểm du lịch dọc hành lang Quốc lộ 32 thuộc vùng Than Uyên – Tân Uyên – Bình Lư, góp phần bổ sung sản phẩm du lịch thác nước và trải nghiệm thiên nhiên cho khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Than Uyên, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
57	Khu du lịch sinh thái Đồi tình yêu tại bản Xin Chải	- Quy mô dự kiến: 10 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Khổng Lào	Đầu tư hình thành khu du lịch sinh thái Đồi tình yêu theo hướng tham quan, ngắm cảnh, nghỉ dưỡng và trải nghiệm thiên nhiên, góp phần khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan của xã Khổng Lào, bổ sung sản phẩm du lịch đặc thù cho khu vực phía bắc tỉnh, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và sinh kế cho người dân địa phương	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Khổng Lào, khu vực vùng cao có cảnh quan tự nhiên đặc trưng và không gian sinh thái còn khá nguyên sơ, thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, ngắm cảnh và trải nghiệm thiên nhiên. Khu vực Đồi tình yêu có tiềm năng hình thành điểm du lịch cảnh quan, kết hợp với Đền thờ Nàng Han (di tích cấp tỉnh) để phát triển du lịch sinh thái gắn với văn hóa, tín ngưỡng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển điểm du lịch sinh thái, ngắm cảnh và các hạng mục dịch vụ phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Khổng Lào kết nối với mạng lưới giao thông thông qua hệ thống đường địa phương và các tuyến liên xã; đồng thời có thể tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 12, thuận lợi liên hệ với trung tâm tỉnh và khu vực cửa khẩu. - Liên kết vùng: Từ xã Khổng Lào, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch vùng cao của khu vực Phong Thổ – Đào San – Sin Suối Hồ và các điểm du lịch phía bắc tỉnh; đồng thời hỗ trợ cho khu du lịch khám phá đỉnh Pờ	

				Ma Lung và Đền thờ Nàng Han, góp phần hình thành chuỗi sản phẩm du lịch sinh thái, khám phá và văn hóa bản địa. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án phát triển các khu du lịch của tỉnh tại xã Khổng Lào, có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ đầu tư; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
58	Quần thể du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thương mại Vườn Địa Đàng	- Quy mô dự kiến: 110 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Bình Lư	Đầu tư hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thương mại Vườn Địa Đàng tại xã Bình Lư nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và không gian du lịch trọng điểm của khu vực; tạo thêm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, tham quan và dịch vụ thương mại đặc trưng cho địa bàn Bình Lư, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của du lịch phía đông tỉnh Lai Châu và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, lưu trú trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bình Lư, khu vực có cảnh quan núi cao, khí hậu mát mẻ và nằm trong không gian du lịch trọng điểm phía đông của tỉnh, gần với hành lang du lịch Ô Quy Hồ – Hoàng Liên. Khu vực thuận lợi phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tham quan cảnh quan và dịch vụ du lịch. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất nông nghiệp, phân bố theo địa hình, phù hợp nghiên cứu phát triển quần thể nghỉ dưỡng, dịch vụ thương mại và các hạng mục phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối trực tiếp với Quốc lộ 4D và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 32 qua hành lang Mường Kim – trung tâm tỉnh. Đồng thời, khu vực còn được định hướng hưởng lợi từ tuyến cao tốc Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu và quy hoạch Cảng hàng không Lai Châu, tạo điều kiện tăng khả năng tiếp cận và thu hút khách du lịch. - Liên kết vùng: Từ xã Bình Lư, dự án có khả năng liên kết với các không gian du lịch trọng điểm như Khu du lịch Ô Quy Hồ, các tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng và sân gôn Bình Lư, các điểm du lịch tại Tả Lèng và hành lang du lịch Ô Quy Hồ – Hoàng Liên, đồng thời có điều kiện kết nối với du lịch Sa Pa - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 110 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành quần thể du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thương mại tập trung; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
59	Tổ hợp khu dịch vụ, giải trí Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng	- Quy mô dự kiến: 74 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Phong Thổ	Đầu tư hình thành tổ hợp khu dịch vụ, giải trí tại Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng, xã Phong Thổ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí cửa khẩu, không gian giao thương biên giới và nhu cầu phát triển dịch vụ	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Phong Thổ, gần với không gian Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng, khu vực có lợi thế về giao thương biên giới và hoạt động thương mại cửa khẩu, thuận lợi phát triển tổ hợp dịch vụ, giải trí, lưu trú và mua sắm phục vụ khách du lịch và hoạt động giao thương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng hoặc đất đồi xen kẽ một phần diện tích đất khác trong không gian khu kinh tế cửa khẩu, phù hợp nghiên cứu hình thành tổ hợp dịch vụ, thương mại và các hạng mục phụ trợ.	

			của khu vực; tạo thêm sản phẩm dịch vụ, thương mại, vui chơi giải trí và lưu trú đặc trưng cho địa bàn cửa khẩu Ma Lù Thàng, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của khu kinh tế cửa khẩu và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn.	- Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án kết nối trực tiếp với Quốc lộ 12 – trục giao thông quan trọng của khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng; đồng thời thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua khu vực Phong Thổ – Pa So – Bình Lư, tạo điều kiện kết nối với trung tâm tỉnh và các không gian du lịch lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Phong Thổ, dự án có khả năng liên kết với các không gian thương mại, du lịch phía bắc tỉnh như Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng, các điểm du lịch Phong Thổ – Đào San – Sin Suối Hồ và hành lang Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D, góp phần bổ sung dịch vụ, lưu trú và giải trí cho khu vực cửa khẩu. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 74 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành tổ hợp dịch vụ, giải trí tập trung trong không gian khu kinh tế cửa khẩu; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
60	Tổ hợp nhà hàng dịch vụ, bến bãi, kho hàng hóa	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Phong Thổ	Đầu tư hình thành tổ hợp nhà hàng dịch vụ, bến bãi, kho hàng hóa tại xã Phong Thổ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí cửa ngõ giao thương, kết nối hàng hóa và nhu cầu phát triển dịch vụ logistics của khu vực; tạo thêm hạ tầng dịch vụ, kho bãi, lưu trú, ăn uống và hỗ trợ vận tải cho địa bàn Phong Thổ, góp phần nâng cao năng lực lưu thông hàng hóa, phát triển thương mại, dịch vụ và thúc đẩy hoạt động kinh tế trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Phong Thổ, khu vực có lợi thế về kết nối giao thương và tiếp cận thuận lợi với các tuyến giao thông đối ngoại của tỉnh, phù hợp phát triển tổ hợp nhà hàng dịch vụ, bến bãi và kho hàng hóa phục vụ hoạt động vận tải, trung chuyển và thương mại biên giới. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng hoặc đất đồi xen kẽ một phần diện tích đất khác, phù hợp nghiên cứu hình thành khu bến bãi, kho hàng hóa, khu dịch vụ và các hạng mục hạ tầng phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Phong Thổ kết nối trực tiếp với Quốc lộ 12 – trục giao thông quan trọng của khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng; đồng thời thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua khu vực Pa So – Bình Lư, tạo điều kiện kết nối với trung tâm tỉnh và các địa bàn lân cận. - Liên kết vùng: Từ xã Phong Thổ, dự án có khả năng liên kết với không gian thương mại, dịch vụ và logistics của khu vực phía bắc tỉnh như Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng, các điểm tập kết hàng hóa dọc hành lang Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D và các địa bàn Pa So, Bình Lư, Đào San. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 100 ha, dự án có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất để hình thành tổ hợp bến bãi, kho hàng hóa và dịch vụ hậu cần tương đối tập trung; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
II GIAO THÔNG - HẠ TẦNG					
61	Sân bay Lai Châu	- Quy mô dự kiến: Tối thiểu cấp 3C - 4C	Đầu tư xây dựng Sân bay Lai Châu tại khu vực Tân Uyên, Bản Bo,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại khu vực Tân Uyên – Bản Bo – Bình Lư, thuộc không gian phía đông và đông nam của tỉnh, có lợi thế kết nối trung tâm	

		- Địa điểm đầu tư: Tân Uyên, Bản Bo, Bình Lư	Bình Lư nhằm hình thành hạ tầng giao thông hàng không quan trọng của tỉnh; nâng cao năng lực vận tải hành khách, hàng hóa, tăng cường kết nối với các trung tâm kinh tế lớn, qua đó thúc đẩy thu hút đầu tư, phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ và liên kết vùng.	tỉnh với hành lang phát triển Bình Lư – Ô Quy Hồ – Hoàng Liên và khu vực phía nam tỉnh; định hướng hình thành đầu mối giao thông hàng không của tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng hoặc đồi thoải, xen kẽ một phần đất nông nghiệp, phù hợp nghiên cứu bố trí đường cất hạ cánh, sân đỗ, nhà ga, khu điều hành và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực có lợi thế kết nối với Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, đồng thời gần với định hướng các tuyến cao tốc Bảo Hà – Lai Châu và Lào Cai – Sa Pa – Lai Châu, tạo điều kiện hình thành mạng lưới kết nối đa phương thức giữa hàng không và đường bộ. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với khu vực Bình Lư – Ô Quy Hồ, hành lang Tân Uyên – Mường Kim – Than Uyên và trung tâm tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại, logistics và thu hút đầu tư. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được định hướng trong phương án phát triển cảng hàng không của tỉnh với quy mô cấp 3C–4C, có cơ sở bố trí quỹ đất tập trung; phạm vi và diện tích cụ thể sẽ xác định trong giai đoạn khảo sát, lập dự án theo quy định.	
62	Cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu (CT.13)	- Quy mô dự kiến: Cao tốc, 4 làn xe - Địa điểm đầu tư: Tỉnh Lai Châu và tỉnh Lào Cai	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) – Lai Châu (CT.13) nhằm hình thành trục giao thông đối ngoại chiến lược kết nối Lai Châu với mạng cao tốc quốc gia; rút ngắn thời gian vận chuyển, tăng cường liên kết vùng và thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại, logistics và kinh tế - xã hội của tỉnh.	- Vị trí: Dự án là tuyến cao tốc liên vùng nối cao tốc Hà Nội – Lào Cai (IC.16) đến Cửa khẩu Ma Lù Thàng (Lai Châu), giữ vai trò trục kết nối đối ngoại quan trọng của tỉnh, đi qua các khu vực phát triển động lực từ phía nam, trung tâm đến phía bắc tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Tuyến dự kiến đi qua địa hình đồi núi, đất tự nhiên, đất nông nghiệp và một phần diện tích đất khác dọc hành lang tuyến; phạm vi chiếm đất, hướng tuyến và diện tích cụ thể sẽ xác định trong giai đoạn khảo sát, lập dự án. - Hạ tầng kết nối: Tuyến kết nối trực tiếp với cao tốc Hà Nội – Lào Cai và liên thông với các trục giao thông quan trọng như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 và hệ thống đường tỉnh, tạo điều kiện nâng cao năng lực vận tải, phát triển logistics, du lịch và thu hút đầu tư. - Liên kết vùng: Dự án tăng cường liên kết Lai Châu với Lào Cai, vùng Trung du và miền núi phía Bắc, vùng Thủ đô; đồng thời mở rộng không gian phát triển giữa Bình Lư – Ô Quy Hồ, Tân Uyên – Than Uyên, trung tâm tỉnh và Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai: Là dự án hạ tầng giao thông chiến lược nên có cơ sở bố trí quỹ đất theo hành lang tuyến; hướng tuyến, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	

63	Phát triển các khu đô thị/tổ hợp nhà thương mại đô thị	- Quy mô dự kiến: Theo quy hoạch chi tiết của tỉnh. - Địa điểm đầu tư: phường Đoàn Kết và phường Tân Phong; các xã: Than Uyên, Sin Hồ, Bình Lư, Phong Thổ, Tân Uyên, Nậm Hàng, Bum Tở	Đầu tư phát triển các khu đô thị và tổ hợp nhà thương mại tại phường Đoàn Kết, Tân Phong và các xã Than Uyên, Sin Hồ, Bình Lư, Phong Thổ, Tân Uyên, Nậm Hàng, Bum Tở nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất, hình thành các khu ở, thương mại, dịch vụ và hạ tầng đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng đô thị và thúc đẩy phát triển KT-XH	- Vị trí: Dự kiến triển khai tại các địa bàn có vai trò trung tâm và hạt nhân phát triển đô thị như Đoàn Kết, Tân Phong, Than Uyên, Sin Hồ, Bình Lư, Phong Thổ, Tân Uyên, Nậm Hàng, Bum Tở, thuận lợi phát triển khu đô thị mới, nhà ở thương mại và dịch vụ. - Hiện trạng đất đai: Chủ yếu là đất tự nhiên, đất nông nghiệp và đất ở xen kẽ, phù hợp nghiên cứu phát triển khu đô thị và hạ tầng đồng bộ. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực có khả năng kết nối với Quốc lộ 4D, 32, 12, 4H và hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, tạo thuận lợi liên kết với các khu dân cư, du lịch và dịch vụ. - Liên kết vùng: Dự án góp phần mở rộng không gian đô thị, tăng liên kết với các trung tâm hành chính, thương mại, du lịch và công nghiệp của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Có thể bố trí quỹ đất theo từng khu vực đô thị; quy mô và ranh giới cụ thể sẽ xác định khi khảo sát và lập dự án.	
64	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải rắn tại các xã, phường	- Địa điểm đầu tư: Các xã phường trên địa bàn tỉnh	Đầu tư xây dựng, nâng cấp và mở rộng các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu thu gom, xử lý chất thải ngày càng tăng; từng bước hoàn thiện hạ tầng môi trường, nâng cao hiệu quả quản lý chất thải và góp phần bảo vệ môi trường, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh	- Vị trí: Dự kiến bố trí tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh, phù hợp với nhu cầu xử lý chất thải của từng khu vực dân cư, đô thị và nông thôn. - Hiện trạng đất đai: Chủ yếu là đất tự nhiên hoặc đất bằng, phù hợp xây dựng khu xử lý chất thải rắn, bãi chôn lấp hợp vệ sinh và các hạng mục kỹ thuật. - Hạ tầng kết nối: Các vị trí có điều kiện kết nối với Quốc lộ 4D, 32, 12, 4H và hệ thống đường tỉnh, thuận lợi cho thu gom, vận chuyển chất thải. - Liên kết vùng: Hình thành mạng lưới xử lý chất thải rắn trên toàn tỉnh, phục vụ các khu dân c danh mục số 83 biểu XX ư, đô thị, cụm công nghiệp và khu dịch vụ. - Khả năng tập trung đất đai: Bố trí theo từng khu vực xử lý, gắn với quy mô dân cư và nhu cầu thực tế; diện tích cụ thể xác định khi khảo sát và lập dự án.	
III CÔNG NGHIỆP					
65	Đầu tư xây dựng và khai thác điện mặt trời	- Quy mô dự kiến: Tổng cộng 956 MW trong đó theo quy hoạch chi tiết của tỉnh. - Địa điểm đầu	Đầu tư xây dựng và khai thác các dự án điện mặt trời, điện mặt trời nổi trên địa bàn các xã Khoen On, Mường Mô, Sin Suối Hồ, Nậm Hàng, Mường Kim	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai trên địa bàn các xã Khoen On, Mường Mô, Sin Suối Hồ, Nậm Hàng, Mường Kim; gắn với các khu vực hồ thủy điện Huội Quảng, Bản Chát, Lai Châu và các khu vực Nậm Manh, Nậm Hàng, Nậm Ngà, Nậm Xe. Đây là các khu vực có tiềm năng phát triển điện mặt trời mặt đất và điện mặt trời nổi nhờ lợi thế về quỹ mặt nước, không gian đồi núi và khả năng kết nối hạ tầng điện. (Tổng công suất dự kiến 956 MW, trong đó: ĐMT Huội Quảng 1 (100 MW); Huội Quảng 2 (140 MW); Huội Quảng 3 (100 MW); Nậm Manh (80	

		tư: Khoen On, Mường Mô, Sìn Suối Hồ, Nậm Hàng, Mường Kim	nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng bức xạ mặt trời, mặt bằng mặt nước hồ thủy điện và hạ tầng năng lượng hiện có của khu vực; góp phần bổ sung nguồn điện sạch, nâng cao tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu nguồn điện của tỉnh, tạo động lực thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	MW); Nậm Hàng (90 MW); Nậm Ngà (19 MW); Nậm Xe (7 MW); ĐMT nổi trên hồ TĐ Lai Châu (120); ĐMT nổi trên hồ TĐ Bản Chát (200 MW); ĐMT nổi Huội Quảng 1 (50 MW); ĐMT nổi Huội Quảng 2 (50 MW) - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi núi và mặt nước hồ thủy điện; phù hợp để nghiên cứu phát triển các công trình điện mặt trời, trạm thiết bị phụ trợ và hạ tầng đầu nối. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có điều kiện kết nối với hệ thống giao thông và hạ tầng năng lượng của tỉnh thông qua Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D và mạng lưới đường địa phương. Các khu vực gần với hồ thủy điện Huội Quảng, Bản Chát, Lai Châu có lợi thế tận dụng mặt nước hồ chứa và hạ tầng điện hiện hữu để đầu nối, vận hành dự án. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với không gian phát triển năng lượng và hạ tầng kỹ thuật của toàn tỉnh, đặc biệt tại các khu vực có công trình thủy điện lớn; góp phần bổ sung nguồn điện tái tạo, nâng cao hiệu quả khai thác hồ chứa và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có quy mô lớn, phân bố trên nhiều địa bàn và gồm cả diện mặt trời mặt đất, điện mặt trời nổi; phạm vi, ranh giới và diện tích đất, mặt nước cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định	
66	Đầu tư xây dựng và khai thác thủy điện tích năng	- Công suất dự kiến: 700 MW - Địa điểm đầu tư: Xã Sìn Hồ	Đầu tư xây dựng và khai thác dự án thủy điện tích năng tại xã Sìn Hồ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế địa hình núi cao, điều kiện tích trữ nước và hạ tầng năng lượng của khu vực; góp phần bổ sung nguồn điện điều tiết, nâng cao khả năng tích trữ và vận hành an toàn hệ thống điện.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sìn Hồ, là khu vực có địa hình cao, chia cắt mạnh, có chênh lệch cao độ lớn và quỹ không gian tự nhiên phù hợp để nghiên cứu phát triển loại hình thủy điện tích năng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên, một phần diện tích đất có thảm thực vật và đất khác phân bố theo địa hình. - Hạ tầng kết nối: Có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh thông qua các tuyến ĐT.128 và ĐT.129, tạo thuận lợi cho việc tiếp cận khu vực nghiên cứu, tổ chức thi công, vận chuyển thiết bị và khai thác vận hành sau đầu tư. Từ không gian này cũng có thể kết nối với các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32 qua các hành lang kết nối của tỉnh. - Liên kết vùng: Từ xã Sìn Hồ, dự án có khả năng liên kết với không gian hạ tầng năng lượng và các khu vực phát triển kinh tế của vùng phía bắc tỉnh, đồng thời hỗ trợ tăng cường khả năng điều tiết, tích trữ và vận hành linh hoạt cho hệ thống điện khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô dự kiến lớn, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng phân khu chức năng như hồ chứa, khu nhà máy,	

				tuyến công trình và hạ tầng phụ trợ.	
67	Đầu tư xây dựng và khai thác điện sinh khối	- Công suất dự kiến: 10 MW - Địa điểm đầu tư: Toàn tỉnh	Đầu tư xây dựng và khai thác dự án điện sinh khối trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nguồn phụ phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp và sinh khối tại chỗ; góp phần bổ sung nguồn điện tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm áp lực môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	- Vị trí: Dự án định hướng nghiên cứu triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn khu vực phù hợp với nguồn nguyên liệu sinh khối, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và khả năng đầu nối điện. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất công nghiệp, đất hạ tầng kỹ thuật, đất bằng hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy điện sinh khối, khu tập kết nguyên liệu và các hạng mục phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi toàn tỉnh, dự án có điều kiện tiếp cận tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục chính như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên vùng hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp, vùng nguyên liệu lâm nghiệp, khu vực chế biến nông lâm sản và các địa bàn có nguồn phụ phẩm sinh khối trên phạm vi toàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô công suất 10 MW, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tập trung, phù hợp với quy mô nhà máy điện sinh khối và khu phụ trợ đi kèm.	
68	Khu công nghiệp Mường So	- Công suất dự kiến: 198 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Phong Thổ	Đầu tư hình thành Khu công nghiệp Mường So tại xã Phong Thổ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí giao thương, kết nối cửa khẩu và hạ tầng kỹ thuật các dự án sản xuất, chế biến, logistics và dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực phía bắc tỉnh Lai Châu.	- Vị trí: Dự án là cửa ngõ giao thương, thuận lợi kết nối với khu vực cửa khẩu, trung tâm dịch vụ và các địa bàn phía bắc của tỉnh. Việc bố trí khu công nghiệp tại đây phù hợp để phát triển các ngành công nghiệp chế biến, sản xuất vật liệu, kho bãi, logistics và các dịch vụ hỗ trợ công nghiệp. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng, đất nông nghiệp và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có điều kiện kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại thông qua Quốc lộ 12 từ Cửa khẩu Ma Lù Thàng đến cầu Hang Tôm và Quốc lộ 4D từ ngã 3 Pa So đến đèo Trạm Tôn. Bên cạnh đó, khu vực Mường So còn nằm trên hướng kết nối của ĐT.132 từ ngã ba Mường So đi xã Sỉ Lở Lầu. - Liên kết vùng: Từ xã Phong Thổ, dự án có khả năng liên kết chặt chẽ với Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng, các không gian thương mại, dịch vụ, logistics dọc hành lang Quốc lộ 12, đồng thời kết nối với khu vực Pa So, Bình Lư, Dào San, Sỉ Lở Lầu và các địa bàn phía bắc tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất công nghiệp tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức các phân khu chức năng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	

69	Khu ngành Than Uyên	- Công suất dự kiến: >75 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Mường Than	Đầu tư hình thành Khu công nghiệp Than Uyên tại xã Mường Than nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí kết nối của khu vực phía nam tỉnh, quỹ đất phát triển công nghiệp và khả năng liên kết với các vùng nguyên liệu, vùng sản xuất, dịch vụ lân cận, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực.	- Vị trí: Là khu vực có lợi thế về vị trí kết nối trong không gian phát triển phía nam tỉnh, thuận lợi liên kết với các trung tâm dịch vụ, khu dân cư và vùng sản xuất lân cận. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Mường Than có lợi thế kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32, là trục giao thông đối ngoại quan trọng của khu vực Than Uyên – Tân Uyên – Mường Kim; từ đó thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh. Đồng thời, khu vực này nằm trên trục phát triển kinh tế dọc Quốc lộ 32 – Quốc lộ 4D – Quốc lộ 12, tạo điều kiện thuận lợi cho kết nối hàng hóa, nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm với các địa bàn trong tỉnh. - Liên kết vùng: Từ xã Mường Than, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian kinh tế, công nghiệp, thương mại và dịch vụ của khu vực phía nam tỉnh như Than Uyên, Tân Uyên, Mường Kim, Pắc Ta, Bản Bo và hành lang kết nối lên Bình Lư – Ô Quy Hồ, góp phần tạo cực phát triển công nghiệp mới cho khu vực, hỗ trợ hoạt động chế biến, trung chuyển hàng hóa và tạo sự bổ trợ với các vùng sản xuất nông nghiệp, thương mại và dịch vụ của các địa bàn lân cận. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô trên 75 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất công nghiệp tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức các phân khu chức năng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	
70	Khu ngành Than Uyên	- Công suất dự kiến: >75 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Tân Uyên	Đầu tư hình thành Khu công nghiệp Tân Uyên tại xã Tân Uyên nhằm khai thác hiệu quả lợi thế Vị trí trung tâm khu vực phía nam tỉnh; tạo mặt bằng công nghiệp tập trung để thu hút các dự án sản xuất, chế biến, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Tân Uyên, là khu vực có lợi thế về vị trí trung tâm, điều kiện tiếp cận thuận lợi và nằm trong không gian phát triển kinh tế năng động của khu vực phía nam tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình, phù hợp để nghiên cứu hình thành khu công nghiệp tập trung, các phân khu sản xuất, kho bãi và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Tân Uyên có lợi thế kết nối trực tiếp với Quốc lộ 32, là trục giao thông đối ngoại quan trọng của khu vực phía nam tỉnh; từ đó thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh. Bên cạnh đó, theo định hướng phát triển hạ tầng giao thông của tỉnh, khu vực này còn được hưởng lợi từ các trục cao tốc lớn như cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu và định hướng cao tốc Lào Cai - Sa Pa - Lai Châu đầu nối tại xã Bình Lư. - Liên kết vùng: Từ xã Tân Uyên, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian kinh tế, công nghiệp, thương mại và dịch vụ của khu vực phía nam tỉnh như	

				Than Uyên, Mường Kim, Pắc Ta, Mường Khoa, Bản Bo và hành lang kết nối lên Bình Lư – Ô Quy Hồ. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô trên 75 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất công nghiệp tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức các phân khu chức năng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	
71	Cụm công nghiệp Nậm Nhùn	- Quy mô dự kiến: 17,88 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Nậm Hàng	Đầu tư hình thành Cụm công nghiệp Nậm Nhùn tại xã Nậm Hàng nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí kết nối của khu vực phía tây tỉnh, quỹ đất phát triển công nghiệp và khả năng liên kết với các vùng nguyên liệu, vùng sản xuất và dịch vụ lân cận góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Nậm Hàng, là khu vực có vai trò là một trong các trung tâm đô thị, dịch vụ của vùng phía tây tỉnh, thuận lợi để phát triển cụm công nghiệp gắn với nhu cầu chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, tiểu thủ công nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ sản xuất. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng hoặc đất đồi thoải xen kẽ một phần diện tích đất khác. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Nậm Hàng có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông khu vực phía tây tỉnh thông qua hệ thống đường liên vùng, liên xã và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12, là trục giao thông đối ngoại quan trọng kết nối khu vực phía tây tỉnh với các địa bàn lân cận. Từ không gian này cũng có thể kết nối với Quốc lộ 4H qua các hành lang giao thông phía tây, tạo điều kiện vận chuyển nguyên liệu, hàng hóa và liên hệ với các trung tâm sản xuất, thương mại trong khu vực. - Liên kết vùng: Từ xã Nậm Hàng, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian kinh tế, công nghiệp, nông lâm nghiệp và dịch vụ của khu vực phía tây tỉnh như Mường Mô, Lê Lợi, Pa Tần, Mường Tè và các địa bàn dọc hành lang Quốc lộ 12. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô 17,88 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất công nghiệp tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức các phân khu chức năng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	
72	Cụm công nghiệp Mường Tè	- Quy mô dự kiến: 46,24 ha - Địa điểm đầu tư: Xã Bum Tở	Đầu tư hình thành Cụm công nghiệp Mường Tè tại xã Bum Tở nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí kết nối của khu vực phía tây tỉnh, quỹ đất phát triển công nghiệp và khả năng liên kết với các vùng nguyên liệu, vùng sản xuất và dịch vụ lân cận; tạo mặt	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Bum Tở, là khu vực có vị trí thuận lợi trong không gian phía tây tỉnh, phù hợp để phát triển cụm công nghiệp gắn với nhu cầu chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, tiểu thủ công nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ sản xuất. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất bằng hoặc đất đồi thoải xen kẽ một phần diện tích đất khác. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Bum Tở có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông khu vực phía tây tỉnh thông qua hệ thống đường liên xã, liên vùng và thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12, là trục giao thông đối ngoại quan trọng kết nối khu vực phía tây tỉnh với các địa bàn lân cận. Từ không gian này cũng có thể kết nối với Quốc lộ 4H qua các hành lang giao thông phía tây.	

			bằng công nghiệp tập trung để thu hút các dự án sản xuất, chế biến, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ công nghiệp.	- Liên kết vùng: Từ xã Bum Tở, dự án có khả năng liên kết với chuỗi không gian kinh tế, công nghiệp, nông lâm nghiệp và dịch vụ của khu vực phía tây tỉnh như Mường Tè, Pa Tần, Nậm Hàng, Mường Mô, Lê Lợi và các địa bàn dọc hành lang Quốc lộ 12. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô 46,24 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất công nghiệp tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức các phân khu chức năng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	
73	Xây dựng nhà máy chế biến chè	- Công suất dự kiến: 4000 tấn/năm. - Địa điểm đầu tư: Phường Đoàn Kết, Tân Phong, Khun Há, Tả Lèng, Sin Suối Hồ, Sin Hồ, Mường Khoa, Pắc Ta, Tân Uyên, Nậm Sỏ, Mường Than, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On	Đầu tư xây dựng hệ thống nhà máy chế biến chè, dược liệu, gừng, nghệ tại các địa phương nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu nông nghiệp, dược liệu của tỉnh; nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, thúc đẩy chế biến sâu, hình thành chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, gồm các phường trung tâm, các xã vùng nguyên liệu chè, dược liệu và vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm như Khun Há, Tả Lèng, Sin Suối Hồ, Sin Hồ, Mường Khoa, Pắc Ta, Tân Uyên, Nậm Sỏ, Mường Than, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy chế biến, khu tập kết nguyên liệu và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Tân Uyên, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On thuận lợi kết nối với Quốc lộ 32 và liên hệ với Quốc lộ 4D; nhóm địa bàn Phong Thổ, Sin Suối Hồ, Khun Há có thể kết nối qua hành lang Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12; nhóm địa bàn phía tây tỉnh có thể liên hệ với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng sản xuất chè, dược liệu, gừng, nghệ và các khu vực phát triển nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh, đồng thời gắn với các trung tâm dịch vụ, thương mại và các tuyến giao thông đối ngoại để tiêu thụ sản phẩm. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều nhà máy tại nhiều địa phương nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư, gắn với vùng nguyên liệu và điều kiện hạ tầng thực tế.	
74	Xây dựng nhà máy chế biến dược liệu	- Quy mô dự kiến: Xây dựng 01 nhà máy chế biến dược liệu tại mỗi địa phương, 01 nhà máy chế biến	Đầu tư xây dựng hệ thống nhà máy chế biến dược liệu tại các địa phương Sin Hồ, Bum Tở, Bum Nưa, Thu Lũm, Khun Há, Tả Lèng, Bản Bo, Bình Lư,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại nhiều địa phương có lợi thế về phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh, gồm các xã vùng cao, vùng sinh thái đặc thù và các khu vực có điều kiện thuận lợi để hình thành vùng nguyên liệu tập trung như Sin Hồ, Bum Tở, Bum Nưa, Thu Lũm, Khun Há, Tả Lèng, Bản Bo, Bình Lư, Phong Thổ. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù	

		gừng, nghệ tại xã Phong Thổ - Địa điểm đầu tư: Sìn Hồ, Bum Tở, Bum Nura, Thu Lũm, Khun Há, Tả Lèng, Bản Bo, Bình Lư, Phong Thổ	Phong Thổ nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu được liệu của tỉnh, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, thúc đẩy chế biến sâu, hình thành chuỗi liên kết từ trồng, thu mua đến chế biến, tiêu thụ; góp phần phát triển công nghiệp chế biến nông nghiệp, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn.	hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy chế biến, khu tập kết nguyên liệu và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Bình Lư, Bản Bo, Tả Lèng thuận lợi trong kết nối với Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32; nhóm địa bàn Sìn Hồ có thể kết nối qua các tuyến ĐT.128, ĐT.129 và tiếp cận Quốc lộ 4D; nhóm địa bàn Bum Tở, Bum Nura, Thu Lũm thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và các hành lang giao thông phía tây tỉnh; khu vực Phong Thổ, Khun Há cũng có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông đối ngoại và vùng nguyên liệu lân cận. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng trồng được liệu của tỉnh, đặc biệt là các khu vực vùng cao, khí hậu mát mẻ và có điều kiện sinh thái phù hợp phát triển cây dược liệu. Việc hình thành các nhà máy chế biến tại nhiều địa phương sẽ góp phần tạo mạng lưới chế biến gắn với vùng nguyên liệu, hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị dược liệu địa phương, giảm tình trạng tiêu thụ thô và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều nhà máy tại nhiều địa phương nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư, gắn với vùng nguyên liệu và điều kiện hạ tầng thực tế.	
75	Xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm từ quế	- Quy mô dự kiến: 02 nhà máy (quy mô khoảng 4 ha),... - Địa điểm đầu tư: Mường Than, Mường Mô, Bum Tở, Mường Tè, Nậm Hàng, Tân Uyên, Bum Nura	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm từ quế tại các địa phương Mường Than, Mường Mô, Bum Tở, Mường Tè, Nậm Hàng, Tân Uyên, Bum Nura nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu quế và các sản phẩm lâm nghiệp của tỉnh; nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, thúc đẩy chế biến sâu, hình thành chuỗi liên kết từ trồng,	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, gồm cả khu vực phía nam và phía tây tỉnh như Mường Than, Tân Uyên, Mường Mô, Nậm Hàng, Bum Tở, Bum Nura, Mường Tè. Việc bố trí nhà máy tại các khu vực này thuận lợi để gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ, giảm chi phí vận chuyển, nâng cao hiệu quả thu mua, sơ chế và chế biến, đồng thời tạo điều kiện hình thành các điểm chế biến gắn với vùng sản xuất lâm nghiệp và cây dược liệu của từng địa bàn. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy chế biến, khu tập kết nguyên liệu và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H, Quốc lộ 4D và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Mường Than, Tân Uyên thuận lợi kết nối với Quốc lộ 32 và liên	

			thu mua đến chế biến, tiêu thụ, góp phần phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn.	hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim; nhóm địa bàn Mường Mô, Nậm Hàng, Bum Tở, Mường Tề, Bum Nưa có thể kết nối với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và các hành lang giao thông phía tây tỉnh. Hệ thống kết nối này tạo thuận lợi cho việc thu gom nguyên liệu, vận chuyển sản phẩm, tiếp cận thị trường tiêu thụ và tổ chức dịch vụ hậu cần phục vụ chế biến. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng trồng quế, vùng lâm nghiệp và các khu vực sản xuất nông lâm sản trên địa bàn tỉnh, đồng thời gắn với các trung tâm thương mại, dịch vụ và các tuyến giao thông đối ngoại để tiêu thụ sản phẩm. Việc hình thành các nhà máy chế biến tại nhiều địa phương sẽ góp phần tạo mạng lưới chế biến gắn với vùng nguyên liệu, nâng cao giá trị sản phẩm quế, giảm tình trạng tiêu thụ thô và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều điểm đầu tư nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng nhà máy, gắn với vùng nguyên liệu và điều kiện hạ tầng thực tế của từng địa phương. Tuy nhiên, phạm vi, ranh giới, diện tích sử dụng đất cụ thể của từng nhà máy sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm và lập dự án đầu tư theo quy định.	
76	Xây dựng nhà máy chế biến các loại rau củ quả	- Công suất dự kiến: Nhà máy chế biến chuối (70.500 tấn/năm); Nhà máy chế biến các loại rau củ quả (50.000 tấn/năm); nhà máy chế biến rau hoa quả 4ha. - Địa điểm đầu tư: Bình Lư, Bản Bo, Phong Thổ, Tân Uyên, Mường Than, Than Uyên	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các loại rau củ quả tại các địa phương Bình Lư, Bản Bo, Phong Thổ, Tân Uyên, Mường Than, Than Uyên nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu cây ăn quả, rau màu và nông sản hàng hóa của khu vực; nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, thúc đẩy chế biến sâu, hình thành chuỗi liên kết từ sản xuất, thu mua đến sơ chế, chế biến, tiêu thụ, góp phần phát triển công nghiệp chế biến nông	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các địa phương Bình Lư, Bản Bo, Phong Thổ, Tân Uyên, Mường Than, Than Uyên, là những khu vực có lợi thế về sản xuất nông nghiệp, điều kiện khí hậu, đất đai và khả năng phát triển vùng nguyên liệu phục vụ chế biến rau củ quả, chuối và các sản phẩm nông sản khác. Việc bố trí nhà máy tại các khu vực này thuận lợi để gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ, giảm chi phí vận chuyển, nâng cao hiệu quả thu mua và tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy chế biến, khu tập kết nguyên liệu và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12 và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Bình Lư, Bản Bo, Tân Uyên, Mường Than, Than Uyên thuận lợi kết nối với Quốc lộ 32 và liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim – trung tâm tỉnh; khu vực Phong Thổ có lợi thế kết nối với Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4D, thuận lợi cho vận chuyển nguyên liệu, hàng hóa và tiếp cận các trung tâm dịch vụ, thương mại của tỉnh. Hệ thống kết nối này tạo điều kiện tốt cho việc thu gom	

			sản, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn.	nguyên liệu, vận chuyển sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng sản xuất chuỗi, rau màu, cây ăn quả và nông sản hàng hóa của khu vực phía nam, phía bắc tỉnh; đồng thời gắn với các trung tâm thương mại, dịch vụ và các tuyến giao thông đối ngoại để tiêu thụ sản phẩm. Việc hình thành các nhà máy chế biến tại nhiều địa phương sẽ góp phần tạo mạng lưới chế biến gắn với vùng nguyên liệu, nâng cao giá trị nông sản địa phương, giảm tình trạng tiêu thụ thô và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều điểm đầu tư nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng nhà máy, gắn với vùng nguyên liệu và điều kiện hạ tầng thực tế của từng địa phương. Tuy nhiên, phạm vi, ranh giới, diện tích sử dụng đất cụ thể của từng nhà máy sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm và lập dự án đầu tư theo quy định.	
77	Xây dựng nhà máy sản xuất phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi	- Công suất dự kiến: Nhà máy sản xuất phân bón và chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi 60.000-70.000 tấn/năm; Nhà máy sản xuất phân bón 10.000-20.000 tấn/năm - Địa điểm đầu tư: Các xã	Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp và nhu cầu sử dụng vật tư sinh học trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi; tạo thêm sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng an toàn, tuần hoàn, bền vững, góp phần nâng cao giá trị sản xuất, giảm chi phí đầu vào và thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các xã trên địa bàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn khu vực phù hợp với vùng chăn nuôi, vùng nguyên liệu nông nghiệp và điều kiện hạ tầng kỹ thuật thực tế. Việc bố trí nhà máy theo hướng gắn với khu vực có nguồn nguyên liệu hữu cơ, phụ phẩm chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp và nhu cầu tiêu thụ lớn sẽ thuận lợi cho tổ chức thu gom, sản xuất và phân phối sản phẩm phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp tại địa phương. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy, khu tập kết nguyên liệu, khu xử lý, kho chứa và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư tại các xã trên địa bàn tỉnh, dự án có điều kiện tiếp cận tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Đây là lợi thế quan trọng trong tổ chức thu gom nguyên liệu đầu vào từ các vùng chăn nuôi, vùng sản xuất nông nghiệp và vận chuyển sản phẩm đến các địa bàn tiêu thụ trong tỉnh. Đồng thời, việc lựa chọn địa điểm đầu tư có thể gắn với các khu vực có điều kiện tiếp cận hạ tầng điện, cấp nước và hạ tầng kỹ thuật tương đối thuận lợi, tạo điều kiện cho quá trình đầu tư, vận hành và mở rộng sản xuất. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng chăn nuôi, vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa, khu vực trồng trọt, chế biến nông sản và các địa bàn phát sinh nguồn phụ phẩm hữu cơ trên phạm vi toàn tỉnh. Việc hình thành nhà máy sẽ góp phần tạo đầu ra cho phụ phẩm chăn nuôi, phụ phẩm nông	

				ng nghiệp, đồng thời cung cấp phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi an toàn, qua đó thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên và hỗ trợ phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô công suất 60.000–70.000 tấn/năm, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tập trung, phù hợp với quy mô nhà máy, khu phụ trợ và yêu cầu bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất. Tuy nhiên, vị trí cụ thể, phạm vi ranh giới, diện tích sử dụng đất và phương án bố trí mặt bằng sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm và lập dự án đầu tư theo quy định.	
78	Xây dựng nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi	- Công suất dự kiến: Tổng công suất 30.000 - 40.000 tấn. - Địa điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Tân Uyên, Mường Than, Mường Kim, Bản Bo, Bình Lư, Nậm Hàng, Tân Phong, Đoàn Kết.	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại các địa phương Phong Thổ, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Than, Mường Kim, Bản Bo, Bình Lư, Nậm Hàng, Tân Phong, Đoàn Kết nhằm khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu nông nghiệp, phụ phẩm nông nghiệp và nhu cầu phát triển chăn nuôi hàng hóa của tỉnh; tạo thêm sản phẩm công nghiệp phục vụ trực tiếp cho ngành chăn nuôi, góp phần giảm chi phí đầu vào, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, gồm cả khu vực trung tâm, phía nam, phía bắc và phía tây tỉnh như Phong Thổ, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Than, Mường Kim, Bản Bo, Bình Lư, Nậm Hàng, Tân Phong, Đoàn Kết. Việc bố trí nhà máy tại các khu vực này thuận lợi để gần với vùng nguyên liệu nông nghiệp, khu vực chăn nuôi, trung tâm dịch vụ và mạng lưới tiêu thụ thức ăn chăn nuôi, đồng thời tạo điều kiện hình thành các điểm chế biến phục vụ trực tiếp cho nhu cầu sản xuất của từng vùng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy chế biến, khu tập kết nguyên liệu, kho chứa và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Tân Uyên, Than Uyên, Mường Than, Mường Kim, Bản Bo, Bình Lư thuận lợi kết nối với Quốc lộ 32 và liên hệ với Quốc lộ 4D; nhóm địa bàn Phong Thổ, Tân Phong, Đoàn Kết có điều kiện tiếp cận thuận lợi với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D và các trục giao thông trung tâm tỉnh; khu vực Nậm Hàng thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12 và mạng lưới giao thông phía tây tỉnh. Hệ thống kết nối này tạo thuận lợi cho việc thu gom nguyên liệu, vận chuyển sản phẩm và tổ chức dịch vụ hậu cần phục vụ chế biến. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng sản xuất nông nghiệp, vùng trồng ngô, sắn, phụ phẩm nông nghiệp và các khu vực phát triển chăn nuôi trên phạm vi toàn tỉnh. Việc hình thành các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại nhiều địa phương sẽ góp phần tạo chuỗi cung ứng đầu vào ổn định cho ngành chăn nuôi, giảm phụ thuộc vào nguồn thức ăn ngoài tỉnh, đồng thời hỗ	

				trợ phát triển chăn nuôi hàng hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông nghiệp của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều điểm đầu tư nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng nhà máy, gắn với vùng nguyên liệu, vùng chăn nuôi và điều kiện hạ tầng thực tế của từng địa phương. Tuy nhiên, phạm vi, ranh giới, diện tích sử dụng đất cụ thể của từng nhà máy sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm và lập dự án đầu tư theo quy định.	
79	Xây dựng nhà máy chế biến lâm sản gắn với khai thác rừng trồng sản xuất	- Quy mô dự kiến: 1-2 nhà máy/xã (100.000 m³/năm) - Địa điểm đầu tư: Xã Sìn Hồ	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản gắn với khai thác rừng trồng sản xuất tại xã Sìn Hồ nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu lâm nghiệp của khu vực, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm gỗ và lâm sản sau khai thác; tạo thêm năng lực chế biến tại chỗ, thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến lâm sản, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và góp phần hình thành chuỗi liên kết từ trồng rừng, khai thác đến chế biến, tiêu thụ trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sìn Hồ, là khu vực có lợi thế về quỹ đất lâm nghiệp, không gian sản xuất vùng cao và điều kiện phát triển rừng trồng sản xuất, phù hợp để đầu tư nhà máy chế biến lâm sản gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ. Việc bố trí dự án tại đây thuận lợi cho việc hình thành cơ sở chế biến phục vụ trực tiếp cho hoạt động khai thác, thu mua, sơ chế và chế biến gỗ, lâm sản, đồng thời tạo động lực phát triển công nghiệp chế biến lâm nghiệp cho khu vực phía bắc tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án nhiều khả năng chủ yếu là đất bằng hoặc đất đồi thoải, xen kẽ một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy, bãi tập kết nguyên liệu, khu chế biến và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Sìn Hồ có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông nội tỉnh thông qua các tuyến ĐT.128 và ĐT.129, tạo thuận lợi cho việc vận chuyển nguyên liệu, thiết bị và tiêu thụ sản phẩm. Từ khu vực này cũng có thể kết nối với các trục giao thông đối ngoại quan trọng như Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32 qua các hành lang kết nối của tỉnh, tạo điều kiện liên hệ với các trung tâm dịch vụ, thị trường tiêu thụ và các địa bàn có vùng nguyên liệu lâm nghiệp lân cận. Hệ thống kết nối này thuận lợi cho việc hình thành chuỗi khai thác, thu mua, vận chuyển và chế biến lâm sản tương đối ổn định. - Liên kết vùng: Từ xã Sìn Hồ, dự án có khả năng liên kết với các vùng rừng trồng sản xuất, vùng nguyên liệu lâm nghiệp và các địa bàn lân cận trong khu vực phía bắc tỉnh. Việc hình thành nhà máy chế biến lâm sản tại đây sẽ góp phần tạo đầu ra ổn định cho gỗ rừng trồng, giảm chi phí vận chuyển nguyên liệu thô đi xa, đồng thời hỗ trợ cho các hoạt động trồng rừng, khai thác, sơ chế và phát triển kinh tế lâm nghiệp của khu vực Sìn Hồ và vùng phụ cận. - Khả năng tập trung đất đai: Với định hướng 1–2 nhà máy/xã, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức khu chế biến, bãi nguyên liệu và hạ tầng kỹ thuật đi kèm. Tuy nhiên,	

				phạm vi, ranh giới và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm và lập dự án đầu tư theo quy định.	
80	Xây dựng nhà máy chế biến cao su	- Công suất dự kiến: Khoảng 2.000 tấn/năm - Địa điểm đầu tư: Xã Lê Lợi	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến cao su tại xã Lê Lợi nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu cao su và điều kiện kết nối của khu vực; nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm sau khai thác, thúc đẩy chế biến tại chỗ, hình thành chuỗi liên kết từ thu mua, sơ chế đến chế biến, tiêu thụ, góp phần phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Lê Lợi, là khu vực có điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp chế biến gắn với vùng nguyên liệu nông lâm nghiệp của khu vực phía tây tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy, khu tập kết nguyên liệu, kho chứa và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực xã Lê Lợi có điều kiện kết nối khá thuận lợi với mạng lưới giao thông khu vực phía tây tỉnh, đặc biệt thông qua Quốc lộ 12, là trục giao thông đối ngoại quan trọng kết nối khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng – cầu Hang Tôm và các địa bàn phía tây tỉnh. Bên cạnh kết nối đường bộ, khu vực này còn có điều kiện khai thác lợi thế giao thông thủy trên vùng lòng hồ với các bến thủy nội địa. - Liên kết vùng: Từ xã Lê Lợi, dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông lâm nghiệp, các địa bàn phía tây tỉnh như Mường Mô, Nậm Hàng, Pa Tần, Mường Tè và các khu vực dọc hành lang Quốc lộ 12. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô công suất khoảng 2.000 tấn/năm, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức khu chế biến, bãi nguyên liệu và hạ tầng kỹ thuật đi kèm.	
81	Xây dựng cơ sở giết mổ gia súc tập trung	- Quy mô dự kiến: 04 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Tân Phong	Đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc tập trung tại phường Tân Phong nhằm đáp ứng nhu cầu giết mổ, cung ứng thực phẩm an toàn cho khu vực trung tâm tỉnh; góp phần từng bước kiểm soát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả tổ chức chuỗi cung ứng, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Tân Phong, thuộc không gian đô thị trung tâm của tỉnh, có lợi thế tiếp cận khu dân cư, trung tâm dịch vụ, thương mại và mạng lưới giao thông hiện có. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có điều kiện kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh thông qua các tuyến ĐT.130 từ ngã ba San Thành, phường Tân Phong đi ngã ba Nậm Cáy và ĐT.135 từ phường Tân Phong đi xã Tủa Sín Chải. Từ khu vực này cũng thuận lợi tiếp cận các trục giao thông đối ngoại quan trọng của tỉnh, đặc biệt là Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, tạo điều kiện kết nối với các vùng chăn nuôi, khu vực tiêu thụ và các địa bàn trong tỉnh. - Liên kết vùng: Từ phường Tân Phong, dự án có khả năng liên kết với khu vực chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp và các trung tâm tiêu thụ của địa bàn trung tâm tỉnh, đồng thời kết nối thuận lợi với các xã, phường lân cận và các khu vực phía nam, phía bắc tỉnh thông qua các trục giao thông chính. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 04 ha, dự án có cơ sở để	

				nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức khu giết mổ, khu xử lý chất thải, khu phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.	
82	Xây dựng nhà máy chế biến gạo	- Quy mô dự kiến: 03 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến gạo tại các xã trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả vùng nguyên liệu lúa, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm sau thu hoạch, thúc đẩy chế biến sâu và hình thành chuỗi liên kết từ sản xuất, thu mua đến chế biến, tiêu thụ.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các xã trên địa bàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn khu vực phù hợp với vùng sản xuất lúa hàng hóa, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và khả năng thu gom nguyên liệu. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư tại các xã trên địa bàn tỉnh, dự án có điều kiện tiếp cận tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các vùng sản xuất lúa, vùng nông nghiệp hàng hóa và các địa bàn có nhu cầu tiêu thụ, lưu thông nông sản trên phạm vi toàn tỉnh. Việc hình thành nhà máy chế biến gạo sẽ góp phần tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm lúa, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, giảm tình trạng tiêu thụ thô và thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản gắn với vùng nguyên liệu. - Khả năng tập trung đất đai: Với quy mô khoảng 03 ha, dự án có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo hướng tương đối tập trung, thuận lợi cho việc tổ chức nhà máy, kho bãi và hạ tầng kỹ thuật đi kèm.	
83	Xây dựng các nhà máy sản xuất sản phẩm từ plastic,...	- Địa điểm đầu tư: Các xã	Đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất sản phẩm từ plastic và các sản phẩm công nghiệp liên quan trên địa bàn các xã nhằm khai thác hiệu quả lợi thế về quỹ đất phát triển công nghiệp, nhu cầu thị trường và khả năng kết nối hạ tầng của tỉnh; tạo thêm năng lực sản xuất công nghiệp, thu hút các dự án chế biến, gia công và công nghiệp phụ trợ.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các xã trên địa bàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn khu vực phù hợp với quỹ đất phát triển công nghiệp, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và khả năng kết nối giao thông. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy, kho nguyên liệu, khu sản xuất và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư tại các xã trên địa bàn tỉnh, dự án có điều kiện tiếp cận tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các khu vực phát triển công nghiệp, thương mại, xây dựng, dịch vụ logistics và các địa bàn có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm công nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo định hướng lựa chọn địa điểm tại các xã nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư,	

				gắn với điều kiện hạ tầng và nhu cầu phát triển công nghiệp thực tế.	
84	Khai thác quặng các mỏ sắt, đồng, chì, kẽm	- Công suất dự kiến: 5.000-100.000 tấn - Địa điểm đầu tư: Nậm Mạ, Khun Há, Nậm Tăm, Mường Tè	Đầu tư khai thác quặng các mỏ sắt, đồng, chì, kẽm tại các xã Nậm Mạ, Khun Há, Nậm Tăm, Mường Tè nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng khoáng sản của khu vực, tạo nguồn nguyên liệu phục vụ công nghiệp luyện kim, chế biến khoáng sản và vật liệu tạo việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Nậm Mạ, Khun Há, Nậm Tăm, Mường Tè, là những khu vực có tiềm năng khoáng sản kim loại trên địa bàn tỉnh, phân bố chủ yếu ở không gian đồi núi, vùng cao và khu vực có điều kiện khai thác gắn với tài nguyên khoáng sản hiện có. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên, đất có khoáng sản phân bố trong lòng đất và một phần diện tích đất khác theo địa hình. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục đối ngoại và đường tỉnh hiện có. Khu vực Khun Há thuận lợi tiếp cận qua ĐT.136 và kết nối với Quốc lộ 4D; khu vực Nậm Mạ có thể tiếp cận qua ĐT.137; khu vực Mường Tè thuận lợi liên hệ với ĐT.138, Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4H; khu vực Nậm Tăm kết nối qua hệ thống đường liên xã, liên vùng phía tây bắc tỉnh. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các khu vực phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chế biến khoáng sản và hạ tầng logistics của tỉnh, đặc biệt là các địa bàn có định hướng phát triển công nghiệp khai khoáng, chế biến sâu và khu, cụm công nghiệp. Việc hình thành các điểm khai thác tại Nậm Mạ, Khun Há, Nậm Tăm, Mường Tè sẽ góp phần tạo nguồn nguyên liệu cho công nghiệp chế biến khoáng sản. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo nhiều điểm mỏ tại nhiều địa bàn nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng khu vực khai thác, gắn với ranh giới thân quặng và điều kiện địa hình thực tế.	
85	Khai thác và chế biến đá phiến lợp, đá trắng (dolomit) làm vật liệu xây dựng	- Quy mô dự kiến: Khoảng 60 ha, trong đó: Khai thác tại xã Bản Lang; 01-2 nhà máy chế biến đá tại Khu công nghiệp Mường So - Địa điểm đầu tư: Lê Lợi, Nậm Hàng, Khổng Lào, Sin Suối	Đầu tư khai thác và chế biến đá phiến lợp, đá trắng (dolomit) làm vật liệu xây dựng tại các địa phương Lê Lợi, Nậm Hàng, Khổng Lào, Sin Suối Hồ, Sỉ Lở Lầu, Pa Tàn nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng khoáng sản làm vật liệu xây dựng của khu vực.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại các xã Lê Lợi, Nậm Hàng, Khổng Lào, Sin Suối Hồ, Sỉ Lở Lầu, Pa Tàn, là những khu vực có tiềm năng khoáng sản đá phiến lợp, đá trắng (dolomit) và điều kiện phù hợp để phát triển hoạt động khai thác, chế biến vật liệu xây dựng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác phân bố theo địa hình. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 4H và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Lê Lợi, Nậm Hàng, Pa Tàn thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4H; khu vực Khổng Lào, Sin Suối Hồ, Sỉ Lở Lầu có thể kết nối với Quốc lộ 4D và các trục giao thông phía bắc tỉnh. Riêng việc bố trí 01-02 nhà máy chế biến đá tại Khu công nghiệp Mường	

		Hồ, Sĩ Lữ Lầu, Pa Tần		So là lợi thế quan trọng về hạ tầng công nghiệp, điện, giao thông và tổ chức mặt bằng sản xuất. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với không gian khai thác khoáng sản, công nghiệp vật liệu xây dựng và các khu vực phát triển công nghiệp của tỉnh, đặc biệt là Khu công nghiệp Mường So và khu vực phía bắc, phía tây tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình khai thác tại khu vực có khoáng sản và chế biến tập trung tại Khu công nghiệp Mường So nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất tương đối rõ theo từng khâu khai thác, tập kết và chế biến.	
86	Khai thác nguồn khoáng nước	- Quy mô dự kiến: Chưa xác định - Địa điểm đầu tư: Mù Că, Tà Tổng, Thu Lũm, Mường Tè, Phong Thổ, Sĩ Lữ Lầu, Tân Uyên, Pắc Ta	Đầu tư khai thác nguồn nước khoáng tại các địa phương Mù Că, Tà Tổng, Thu Lũm, Mường Tè, Phong Thổ, Sĩ Lữ Lầu, Tân Uyên, Pắc Ta nhằm khai thác hiệu quả tài nguyên nước khoáng của khu vực, tạo nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất nước khoáng, nước uống đóng chai, chế biến sâu và các hoạt động dịch vụ liên quan.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, phân bố từ khu vực phía bắc, phía tây đến phía nam tỉnh như Mù Că, Tà Tổng, Thu Lũm, Mường Tè, Phong Thổ, Sĩ Lữ Lầu, Tân Uyên, Pắc Ta. Đây là lợi thế quan trọng để lựa chọn các điểm có tiềm năng nguồn nước khoáng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất tự nhiên, đất đồi núi, đất ven nguồn nước và một phần diện tích đất khác. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 4H, Quốc lộ 32 và hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. Nhóm địa bàn Mù Că, Tà Tổng, Thu Lũm, Mường Tè thuận lợi liên hệ với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H và mạng lưới giao thông phía tây tỉnh; khu vực Phong Thổ, Sĩ Lữ Lầu có điều kiện kết nối với Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D và các tuyến phía bắc tỉnh; nhóm địa bàn Tân Uyên, Pắc Ta thuận lợi kết nối với Quốc lộ 32 và liên hệ với Quốc lộ 4D qua hành lang Bình Lư – Mường Kim. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các khu vực phát triển công nghiệp chế biến, thương mại, dịch vụ và các địa bàn có nhu cầu sử dụng nước khoáng trên phạm vi toàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo nhiều điểm khai thác tại nhiều địa phương nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng Vị trí cụ thể, gắn với nguồn nước khoáng và điều kiện hạ tầng thực tế.	
87	Khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu thông thường	- Địa điểm đầu tư: Toàn tỉnh	Đầu tư khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu thông thường trên địa bàn toàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản phục	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn các khu vực có mỏ đất, đá phù hợp với nhu cầu khai thác, điều kiện địa hình và khả năng kết nối hạ tầng. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất đồi núi, đất tự nhiên, đất có khoáng sản phân bố trong lòng đất và một phần diện tích đất khác.	

			vụ nhu cầu xây dựng, phát triển hạ tầng và sản xuất vật liệu của địa phương, góp phần giảm chi phí vận chuyển, thúc đẩy phát triển công nghiệp khai khoáng, tăng thu ngân sách và tạo việc làm trên địa bàn.	- Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư trên toàn tỉnh, các điểm mỏ có điều kiện kết nối với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các khu vực phát triển đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và xây dựng dân dụng trên phạm vi toàn tỉnh. Việc hình thành các điểm khai thác đất, đá làm vật liệu thông thường sẽ góp phần bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng tại chỗ cho các công trình trọng điểm, giảm phụ thuộc vào nguồn cung ngoài tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo nhiều điểm mỏ trên phạm vi toàn tỉnh nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng khu vực khai thác, gắn với ranh giới mỏ và điều kiện địa hình thực tế.	
88	Xây dựng nhà máy sản xuất gạch không nung	- Công suất dự kiến: 6 nhà máy với tổng công suất khoảng 60 triệu viên/năm - Địa điểm đầu tư: Toàn tỉnh	Đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất gạch không nung trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nhu cầu vật liệu xây dựng phục vụ phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng và công nghiệp; từng bước thay thế vật liệu nung truyền thống, thúc đẩy phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng tiết kiệm tài nguyên, thân thiện môi trường.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các địa bàn phù hợp trên phạm vi toàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn các vị trí gắn với khu vực có nhu cầu xây dựng lớn, thuận lợi về giao thông, mặt bằng và khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất gạch không nung. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần diện tích đất khác phù hợp để nghiên cứu bố trí nhà máy, sân bãi tập kết nguyên liệu, khu sản xuất và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư trên toàn tỉnh, các địa điểm dự kiến xây dựng nhà máy có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các khu vực phát triển đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và xây dựng dân dụng trên phạm vi toàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều nhà máy trên phạm vi toàn tỉnh nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư, gắn với nhu cầu thị trường, điều kiện hạ tầng và khả năng cung ứng nguyên liệu của từng khu vực.	
89	Xây dựng nhà máy sản xuất bê tông đúc sẵn tập trung	- Công suất dự kiến: 60.000 m³/năm - Địa điểm đầu tư: Bum Tờ,	Đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất gạch không nung trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nhu cầu vật liệu xây	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các địa bàn phù hợp trên phạm vi toàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn các vị trí gắn với khu vực có nhu cầu xây dựng lớn, thuận lợi về giao thông, mặt bằng và khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất gạch không nung.	

		Nậm Hàng, Phong Thổ, Sìn Hồ, Đoàn Kết, Bình Lư, Tân Uyên, Than Uyên	dựng phục vụ phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng và công nghiệp; từng bước thay thế vật liệu nung truyền thống, thúc đẩy phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng tiết kiệm tài nguyên, thân thiện môi trường.	- Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư trên toàn tỉnh, các địa điểm dự kiến xây dựng nhà máy có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các khu vực phát triển đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và xây dựng dân dụng trên phạm vi toàn tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình nhiều nhà máy trên phạm vi toàn tỉnh nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư, gắn với nhu cầu thị trường, điều kiện hạ tầng và khả năng cung ứng nguyên liệu của từng khu vực.	
90	Đầu tư phát triển cơ sở sản xuất cát nghiền	- Công suất dự kiến: 10.000 m³/năm/dây truyền - Địa điểm đầu tư: Toàn tỉnh	Đầu tư phát triển cơ sở sản xuất cát nghiền trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu thay thế cát tự nhiên, đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng phục vụ phát triển hạ tầng, đô thị, công trình dân dụng và công nghiệp.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí tại các địa bàn phù hợp trên phạm vi toàn tỉnh, là lợi thế quan trọng để lựa chọn vị trí gắn với khu vực có nhu cầu xây dựng lớn, thuận lợi về giao thông, mặt bằng và khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu đá phục vụ sản xuất cát nghiền. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến thực hiện dự án chủ yếu là đất bằng, đất sản xuất phi nông nghiệp, đất tự nhiên hoặc một phần. - Hạ tầng kết nối: Với phạm vi đầu tư trên toàn tỉnh, các địa điểm dự kiến xây dựng cơ sở sản xuất có điều kiện kết nối tương đối thuận lợi với mạng lưới giao thông đối ngoại và nội tỉnh thông qua các trục Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường liên xã hiện có. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết trực tiếp với các khu vực phát triển đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và xây dựng dân dụng trên phạm vi toàn tỉnh. Việc hình thành các cơ sở sản xuất cát nghiền sẽ góp phần tạo nguồn cung vật liệu xây dựng ổn định cho các địa phương, giảm phụ thuộc vào cát tự nhiên và nguồn cung ngoài tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án triển khai theo mô hình lựa chọn địa điểm phù hợp trên phạm vi toàn tỉnh nên có cơ sở để nghiên cứu bố trí quỹ đất theo từng điểm đầu tư, gắn với nhu cầu thị trường, điều kiện hạ tầng và khả năng cung ứng nguyên liệu của từng khu vực.	
IV	NÔNG -LÂM NGHIỆP				
	Khu nông nghiệp công			- Vị trí: : Khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp và đất lâm nghiệp tương đối lớn, khí hậu mát mẻ, thổ nhưỡng phù hợp phát triển nông nghiệp công nghệ cao và	

91	nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ	- Quy mô dự kiến: Tổng quy mô nhà kính khoảng 10.000 m² - Địa điểm đầu tư: Các xã Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Phong Thổ, Đào San, Si Lở Lầu, Khổng Lào, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Mạ	Xây dựng các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phương thức canh tác hữu cơ, nhằm nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng sản phẩm nông nghiệp và sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.	nông nghiệp hữu cơ, đồng thời có khả năng liên kết vùng sản xuất nông nghiệp tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và một phần đất chưa sử dụng. Quỹ đất tương đối rộng, địa hình chủ yếu là đồi núi và thung lũng, phù hợp phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hiện trạng đất đai cơ bản chưa được khai thác hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, hình thành các khu sản xuất nông nghiệp quy mô lớn gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án nằm trên địa bàn các xã có khả năng kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông của tỉnh thông qua các trục giao thông chính gồm Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 và Quốc lộ 32; đồng thời kết nối với hệ thống đường tỉnh, đường huyện và giao thông nông thôn. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng kết nối với trung tâm tỉnh Lai Châu, khu du lịch Sa Pa (Lào Cai), cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng và các tỉnh Tây Bắc. Trong tương lai, khi tuyến cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu - cửa khẩu Ma Lù Thàng được đầu tư, khả năng kết nối vùng và vận chuyển nông sản của dự án sẽ được nâng cao. - Khả năng tập trung đất đai: Dự án đã được xác định trong phương án Khu nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; phạm vi và ranh giới cụ thể sẽ được xác định khi lập và phê duyệt dự án theo quy định.	
92	Trồng cây nguyên liệu để sản xuất Ethanol	- Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn các xã có điều kiện thổ nhưỡng phù hợp	Hình thành vùng trồng cây nguyên liệu phục vụ sản xuất Ethanol tập trung ổn định nguồn cung cho các nhà máy chế biến nhiên liệu sinh học nhằm thúc đẩy ngành công nghiệp chế biến và năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh...	- Vị trí dự án: Dự án được định hướng đầu tư trên địa bàn các xã của tỉnh Lai Châu có điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp để phát triển vùng trồng cây nguyên liệu phục vụ sản xuất Ethanol. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và một phần đất chưa sử dụng; diện tích đất sản xuất còn phân tán, hiệu quả khai thác chưa cao. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và đường huyện, thuận lợi cho vận chuyển nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm. - Liên kết vùng: Dự án có thể liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp trong tỉnh và các địa phương lân cận, hình thành chuỗi cung ứng nguyên liệu cho chế biến nhiên liệu sinh học. - Khả năng tập trung đất đai: Quỹ đất nông nghiệp và đất lâm nghiệp còn khá lớn, thuận lợi để hình thành vùng nguyên liệu tập trung thông qua liên kết sản xuất với người dân và các hình thức tích tụ đất đai theo quy định.	

93	Sản xuất giống, phát triển trồng và chế biến sâm Lai Châu	- Quy mô dự kiến: Trên 5.600 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Đào San, Si Lở Lầu, Khổng Lào, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Sin Suối Hồ, Sin Hồ, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Tăm, Mường Tè, Bum Nưa, Thu Lũm, Pa Ủ, Bum Tở	Xây dựng hệ thống sản xuất giống Sâm Lai Châu đạt chuẩn, bao gồm giống chọn lọc, nhân giống nuôi cấy mô và giám sát sinh trưởng bằng công nghệ hiện đại, đảm bảo nguồn giống ổn định, chất lượng cao cho các vùng trồng trong tỉnh sản xuất giống, phát triển trồng và chế biến Sâm Lai Châu	- Vị trí dự án: Dự án được định hướng đầu tư tại các xã: Phong Thổ, Đào San, Si Lở Lầu, Khổng Lào, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Sin Suối Hồ, Sin Hồ, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Tăm, Mường Tè, Bum Nưa, Thu Lũm, Pa Ủ, Bum Tở (tỉnh Lai Châu), là khu vực có điều kiện khí hậu mát mẻ, độ cao và thổ nhưỡng phù hợp để phát triển cây sâm Lai Châu. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất lâm nghiệp, đất nông nghiệp và đất dưới tán rừng tự nhiên, có điều kiện sinh thái phù hợp cho việc bảo tồn, nhân giống và phát triển vùng trồng sâm gắn với chế biến dược liệu. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến quốc lộ như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 và mạng lưới đường tỉnh, đường huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển giống, vật tư phục vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Từ khu vực dự án có thể kết nối với thành phố Lai Châu, các trung tâm huyện và các tỉnh lân cận trong khu vực Tây Bắc. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng trồng dược liệu và vùng sinh thái có điều kiện tương đồng trong tỉnh Lai Châu như Tam Đường, Phong Thổ, Sin Hồ và Mường Tè; đồng thời kết nối với các trung tâm chế biến, tiêu thụ dược liệu trong khu vực Tây Bắc. Việc hình thành vùng trồng sâm tập trung sẽ góp phần phát triển chuỗi giá trị từ sản xuất giống, trồng, chế biến đến tiêu thụ các sản phẩm từ sâm Lai Châu. - Khả năng tập trung đất đai: Quỹ đất lâm nghiệp dưới tán rừng còn tương đối lớn, thuận lợi để phát triển vùng trồng sâm tập trung thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã và các tổ chức quản lý rừng theo quy định của pháp luật.	
94	Phát triển vùng chuyên canh rau, củ quả	- Quy mô dự kiến: Khoảng 1.500 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sờ, Mường Khoa, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Phong Thổ, Đào San, Si Lở Lầu, Khổng Lào và	Nhằm hình thành các vùng sản xuất tập trung đối với rau củ quả tạo nguồn nông sản ổn định phục vụ nhu cầu tiêu dùng và chế biến	- Vị trí dự án: Vị trí dự án là những khu vực có điều kiện khí hậu, đất đai phù hợp để phát triển vùng chuyên canh rau, củ, quả. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đặc biệt là đất trồng cây hàng năm và đất sản xuất nông nghiệp tại các thung lũng, cánh đồng và vùng ven đô; một số diện tích đang được sản xuất nhỏ lẻ, có tiềm năng phát triển thành vùng chuyên canh quy mô lớn. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 và hệ thống đường tỉnh, đường huyện. Hạ tầng giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển vật tư nông nghiệp, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm đến trung tâm tỉnh và các địa phương trong khu vực. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp trọng tâm của tỉnh, hình thành vùng sản xuất rau, củ, quả tập trung của tỉnh. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối tiêu thụ	

		phường Tân Phong, Đoàn Kết		với thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận như Lào Cai, Điện Biên; thị trường Vân Nam (Trung Quốc) - Khả năng tập trung đất đai: Các khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp tương đối lớn, đặc biệt tại các cánh đồng và vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, thuận lợi để phát triển vùng chuyên canh rau, củ, quả thông qua hình thức liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và tích tụ đất đai theo quy định.	
95	Phát triển cây ăn quả, vùng sản xuất dừa tập trung	- Quy mô dự kiến: - Quy mô: phát triển cây ăn quả tối thiểu 20 ha; vùng trồng dừa khoảng 500 ha. - Địa điểm đầu tư: Địa điểm đầu tư: Các xã Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tầm, Nậm Cuối, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Mạ, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than...	Xây dựng các vùng trồng dừa tập trung, chuyên canh, tận dụng đất đai, khí hậu và điều kiện tự nhiên mở rộng vùng trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm.	- Vị trí dự án: Dự án được định hướng đầu tư tại các xã có điều kiện khí hậu, đất đai phù hợp để phát triển cây ăn quả và vùng sản xuất dừa tập trung. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi núi và một phần đất chưa sử dụng; nhiều diện tích hiện đang sản xuất nhỏ lẻ hoặc hiệu quả chưa cao, có tiềm năng chuyển đổi sang trồng cây ăn quả và dừa quy mô tập trung. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh và đường huyện. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển vật tư nông nghiệp, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm đến thành phố Lai Châu và các địa phương trong khu vực. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết hình thành vùng sản xuất cây ăn quả và dừa tập trung của tỉnh. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận như Lào Cai, Điện Biên. - Khả năng tập trung đất đai: Quỹ đất nông nghiệp và đất đồi núi tại khu vực dự án còn tương đối lớn, thuận lợi để hình thành các vùng trồng cây ăn quả và dừa tập trung thông qua liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ, thuê đất theo quy định của pháp luật.	
96	Phát triển vùng gạo đặc sản, chất lượng	- Quy mô dự kiến: khoảng 2.800 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường	Xây dựng các vùng trồng lúa chuyên canh, tập trung, chất lượng cao, tận dụng đất phù sa, khí hậu, nguồn nước và điều kiện tự nhiên đặc thù của các xã đồng	- Vị trí dự án: Dự án được định hướng đầu tư tại các xã, phường có điều kiện đất đai, nguồn nước và khí hậu phù hợp để phát triển vùng sản xuất lúa đặc sản, chất lượng cao. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất trồng lúa tại các cánh đồng và thung lũng, một số diện tích đang được canh tác nhỏ lẻ, chưa hình thành vùng sản xuất tập trung quy mô lớn.	

		Than, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sờ, Mường Khoa Uyên, Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Pu Sam Cáp và phường Tân Phong, Đoàn Kết	bằng và trung du để sản xuất gạo đặc sản thơm ngon, năng suất cao.	- Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 cùng mạng lưới đường tỉnh và đường huyện. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển vật tư nông nghiệp, thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất lúa tập trung của tỉnh, hình thành vùng sản xuất gạo đặc sản, chất lượng cao của tỉnh. Sản phẩm có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận như Lào Cai, Điện Biên và thị trường Vân Nam (Trung Quốc). - Khả năng tập trung đất đai: Các khu vực dự án có quỹ đất trồng lúa tương đối lớn, thuận lợi để hình thành vùng sản xuất lúa tập trung thông qua liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và tích tụ đất đai theo quy định của pháp luật.	
97	Phát triển vùng chuyên canh mía	- Quy mô dự kiến: Khoảng 1.000 ha - Đại điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Sin Hồ, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Tăm, Mường Tè, Bùn Nưa, Thu Lũm, Pa Ủ, Bùn Tở, Hồng Thu, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bùn, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sờ, Mường Khoa, Nậm Mạ	Xây dựng các vùng trồng mía tập trung, chuyên canh, phù hợp điều kiện khí hậu, đất đai và nguồn nước tại các xã đồng bằng và trung du, nhằm tăng năng suất, chất lượng mía và hiệu quả kinh tế.	- Vị trí: Vị trí được đề xuất đầu tư tại các xã là những khu vực có điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp để phát triển cây mía. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi và một phần đất chưa sử dụng; nhiều diện tích đang được sản xuất nhỏ lẻ, hiệu quả chưa cao, có tiềm năng chuyển đổi sang trồng mía theo vùng chuyên canh tập trung. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 và mạng lưới đường tỉnh, đường huyện. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển vật tư nông nghiệp, thu hoạch và vận chuyển nguyên liệu mía đến các cơ sở chế biến. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp của tỉnh và các địa phương lân cận, hình thành vùng nguyên liệu mía tập trung phục vụ chế biến. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối với các cơ sở chế biến và thị trường tiêu thụ trong khu vực Tây Bắc. - Khả năng tập trung đất đai: Nhà đầu tư liên kết với các hộ dân hoặc thuê đất để trồng mía nguyên liệu hoặc nhà đầu tư tập trung đất đai theo hình thức thuê đất của người dân hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	
98	Phát triển vùng nguyên liệu hoa quả gần	- Quy mô dự kiến: khoảng 500 ha	Xây dựng các cơ sở chế biến nông sản quy mô công nghiệp, ứng dụng công nghệ tiên tiến	- Vị trí: Vị trí được đề xuất đầu tư tại nằm ở các xã ó điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng phù hợp để phát triển các loại cây ăn quả phục vụ chế biến. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp hàng hóa và vùng nguyên	

	với nhà máy chế biến	- Địa điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào.	trong sơ chế, bảo quản, chế biến sâu các sản phẩm rau, hoa quả gắn với nhà máy chế biến	liệu tập trung đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi và một phần đất chưa sử dụng; nhiều diện tích đang được sản xuất nhỏ lẻ, hiệu quả kinh tế chưa cao, có tiềm năng chuyển đổi sang phát triển vùng nguyên liệu cây ăn quả tập trung phục vụ chế biến. - Hạ tầng kết nối: Khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 và mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển vật tư sản xuất, thu hoạch và vận chuyển nguyên liệu đến nhà máy chế biến cũng như các trung tâm tiêu thụ trong tỉnh. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp của tỉnh Lai Châu, hình thành vùng nguyên liệu hoa quả tập trung gắn với chế biến sâu. Đồng thời, thông qua tuyến Quốc lộ 12, sản phẩm có thể thuận lợi giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. - Khả năng tập trung đất đai: Khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp và đất đồi tương đối lớn, thuận lợi để hình thành vùng nguyên liệu hoa quả tập trung thông qua liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ, thuê đất theo quy định của pháp luật.
99	Trồng và phát triển cây dược liệu và vùng chuyên canh gừng, nghệ	- Quy mô dự kiến: Khoảng: 10.945 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Nậm Cuối, Pu Sam Cáp, Nậm Mạ, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Mường Tè, Bum Nưa, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, tỉnh Lai Châu.	Phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nhằm tăng năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế của các loại dược liệu đặc trưng địa phương.	- Vị trí dự án:Dự án trồng và phát triển cây dược liệu, vùng chuyên canh gừng, nghệ với quy mô dự kiến khoảng 10.945 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Nậm Cuối, Pu Sam Cáp, Nậm Mạ, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Mường Tè, Bum Nưa, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển vùng dược liệu và nông nghiệp hàng hóa đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi núi và một phần đất lâm nghiệp dưới tán rừng; nhiều diện tích đang được sản xuất nhỏ lẻ hoặc hiệu quả chưa cao, có tiềm năng chuyển đổi sang trồng cây dược liệu, gừng và nghệ theo vùng chuyên canh tập trung. - Hạ tầng kết nối:Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho

		Lũm, Pa Ủ, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa		vận chuyển giống, vật tư nông nghiệp, thu hoạch và vận chuyển nguyên liệu được liệu đến các cơ sở sơ chế, chế biến trong tỉnh. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng trồng được liệu và sản xuất nông nghiệp của tỉnh Lai Châu, hình thành vùng nguyên liệu được liệu, gừng, nghệ tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, thông qua tuyến Quốc lộ 12, sản phẩm có thể thuận lợi giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ được liệu. - Khả năng tập trung đất đai: Quỹ đất nông nghiệp và đất đồi núi tại khu vực dự án còn tương đối lớn, thuận lợi để phát triển vùng trồng được liệu, gừng, nghệ quy mô lớn thông qua liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ đất đai theo quy định của pháp luật.	
100	Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung và ứng dụng công nghệ cao.	- Quy mô dự kiến: khoảng 1.332 ha. Theo khảo sát thực tế của từng trang trại chăn nuôi quy mô lớn, vừa, nhỏ và > 300 ĐVN diện tích theo khảo sát thực tế của từng dự án. - Địa điểm đầu tư: Các xã Pắc Ta, Than Uyên, Mường Kim, Tân Uyên, Bình Lư, Bản Bo, Sin Suối Hồ.	Xây dựng cơ sở sản xuất và chăn nuôi gia súc, gia cầm ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Lai Châu, với hệ thống hạ tầng đồng bộ bao gồm chuồng trại hiện đại, khu xử lý chất thải, trạm thú y và cơ sở nghiên cứu - phát triển giống; phát triển các sản phẩm chăn nuôi chất lượng cao, đảm bảo an toàn sinh học, năng suất ổn định và thân thiện môi trường; áp dụng công nghệ tự động hóa, giám sát sinh trưởng và quản lý dinh dưỡng để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất; tạo liên kết vùng với các trang trại nguyên liệu,	- Vị trí dự án: Dự án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung và ứng dụng công nghệ cao, quy mô dự kiến khoảng 1.332 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Pắc Ta, Than Uyên, Mường Kim, Tân Uyên, Bình Lư, Bản Bo, Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển chăn nuôi tập trung và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi và một phần đất chưa sử dụng; nhiều diện tích có điều kiện phù hợp để phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, vừa và nhỏ. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển con giống, thức ăn chăn nuôi, vật tư đầu vào và tiêu thụ sản phẩm. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp của tỉnh Lai Châu, hình thành chuỗi chăn nuôi – chế biến – tiêu thụ sản phẩm gia súc, gia cầm. Đồng thời, thông qua các tuyến giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh, các tỉnh Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai: Quỹ đất nông nghiệp và đất đồi tại khu vực dự án còn tương đối lớn, thuận lợi để phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung. Quy mô sử dụng đất của từng dự án sẽ được xác định cụ thể trên cơ sở khảo sát thực tế của các trang trại chăn nuôi quy mô lớn, vừa, nhỏ và nhu cầu sử dụng đất tương ứng với quy mô đàn vật nuôi theo quy định.	

			trung tâm giống và các cơ sở giết mổ, chế biến.		
101	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau, hoa, quả	- Quy mô dự kiến: 100 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào và phường Tân Phong, Đoàn Kết	Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh còn hạn chế, toàn tỉnh mới có khoảng 56,6 ha nhà màng, nhà lưới và 30 ha diện tích áp dụng hệ thống tưới nhỏ giọt. Trong khi đó, Lai Châu có điều kiện khí hậu, thời tiết và đất đai thuận lợi, rất phù hợp để phát triển sản xuất rau, hoa quả chất lượng cao theo hướng ứng dụng công nghệ hiện đại. Đây là tiềm năng lớn cần được khai thác hiệu quả nhằm nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp.	- Vị trí dự án: Dự án ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau, hoa, quả với quy mô dự kiến khoảng 100 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào và các phường Tân Phong, Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp tại các cánh đồng, thung lũng và vùng sản xuất nông nghiệp hiện có; nhiều diện tích đang được canh tác nhỏ lẻ, có tiềm năng chuyển đổi sang sản xuất rau, hoa, quả theo hướng ứng dụng công nghệ cao. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 cùng mạng lưới đường tỉnh và đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển vật tư sản xuất, ứng dụng công nghệ cao, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp của tỉnh Lai Châu, hình thành vùng sản xuất rau, hoa, quả ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh, các tỉnh Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai: Các khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp tương đối lớn, thuận lợi để hình thành vùng sản xuất rau, hoa, quả tập trung thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ đất đai theo quy định của pháp luật.	
102	Xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung tại khu vực có hoạt động giết mổ	Địa chỉ đầu tư: Phường Tân Phong; xã Than Uyên; Bum Tở	Từng bước hiện đại hóa hoạt động giết mổ và nâng cao quản lý an toàn thực phẩm thông qua việc hình thành các cơ sở giết mổ tập trung thay thế dần các điểm giết mổ	- Vị trí dự án: Dự án xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung được định hướng đầu tư tại phường Tân Phong và các xã Than Uyên, Bum Tở, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng phục vụ ngành chăn nuôi và bảo đảm an toàn thực phẩm đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất sản xuất kinh doanh hoặc đất chưa sử dụng tại các khu vực có điều kiện thuận lợi để bố trí	

	lớn, nhằm từng bước thay thế hoạt động giết mổ nhỏ lẻ, giảm nguy cơ dịch bệnh và bảo đảm truy xuất nguồn gốc sản phẩm.		nhỏ lẻ giúp kiểm soát tốt dịch bệnh bảo đảm an toàn thực phẩm và thực hiện việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ	cơ sở giết mổ tập trung, bảo đảm khoảng cách an toàn môi trường và phù hợp quy hoạch sử dụng đất. - Hạ tầng kết nối:Các địa điểm dự kiến đầu tư có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D và mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển gia súc, gia cầm từ các vùng chăn nuôi đến cơ sở giết mổ và phân phối sản phẩm ra thị trường. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm của tỉnh Lai Châu, góp phần hình thành chuỗi chăn nuôi – giết mổ – chế biến – tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể cung ứng cho thị trường trong tỉnh, các tỉnh lân cận và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai:Các khu vực dự kiến đầu tư có điều kiện thuận lợi để bố trí quỹ đất xây dựng cơ sở giết mổ tập trung theo quy mô phù hợp, từng bước thay thế hoạt động giết mổ nhỏ lẻ, góp phần bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và kiểm soát dịch bệnh.	
103	Xây dựng vùng chăn nuôi ATDB gắn với phát triển vùng nguyên liệu và chuỗi giá trị sản phẩm chăn nuôi	Địa điểm đầu tư: tại các xã Pắc Ta, Mường Than, Sin Suối Hồ, Nậm Mạ, Bum Tở và phường Tân Phong	Nhằm hình thành kiểm soát và phòng ngừa hiệu quả các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên vật nuôi, đảm bảo môi trường chăn nuôi an toàn và ổn định	- Vị trí dự án:Dự án xây dựng vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) động vật nhằm hình thành các vùng sản xuất chăn nuôi tập trung và phát triển các cơ sở chăn nuôi quy mô trang trại đủ điều kiện ATDB được định hướng đầu tư tại các xã Pắc Ta, Mường Than, Sin Suối Hồ, Nậm Mạ, Bum Tở và phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển chăn nuôi an toàn sinh học đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi và một phần đất lâm nghiệp; nhiều diện tích có điều kiện phù hợp để phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung gắn với kiểm soát dịch bệnh và xây dựng vùng ATDB. - Hạ tầng kết nối:Các khu vực dự án có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 cùng mạng lưới đường tỉnh và đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển con giống, thức ăn chăn nuôi, vật tư thú y, cũng như vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm của tỉnh Lai Châu, hình thành chuỗi sản xuất chăn nuôi – giết mổ – chế biến – tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, sản phẩm chăn nuôi từ vùng ATDB có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh, các tỉnh Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng.	

				- Khả năng tập trung đất đai:Khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp và đất đồi tương đối lớn, thuận lợi để phát triển các trang trại chăn nuôi quy mô tập trung và hình thành vùng ATDB thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp theo các hình thức tích tụ đất đai phù hợp với quy định của pháp luật.	
104	Phát triển nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện và Trang trại nuôi cá nước lạnh	- Quy mô dự kiến: Khoảng 10.030 ha - Địa điểm đầu tư: Tại Các xã Mường Kim, Khoen On, Than Uyên, Mường Than, Nậm Sỏ, Tân Uyên, Sin Hồ, Nậm Tăm, Pu Sam Cáp, Nậm Mạ, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Bum Tở, Pắc Ta, Mường Khoa, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Si Lở Lâu, Đào San, Tủa Sín Chải, Hua Bum và Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.	Nhằm khai thác hiệu quả điều kiện tự nhiên, khí hậu mát mẻ và nguồn nước sạch của địa phương để phát triển nuôi cá lồng và cá nước lạnh, nhằm tăng sản lượng thủy sản, đảm bảo chất lượng và phát triển kinh tế bền vững.	- Vị trí dự án:Dự án phát triển nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện và trang trại nuôi cá nước lạnh với quy mô dự kiến khoảng 10.030 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Mường Kim, Khoen On, Than Uyên, Mường Than, Nậm Sỏ, Tân Uyên, Sin Hồ, Nậm Tăm, Pu Sam Cáp, Nậm Mạ, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Bum Tở, Pắc Ta, Mường Khoa, Bản Bo, Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Si Lở Lâu, Đào San, Tủa Sín Chải, Hua Bum và Pa Ủ, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển thủy sản và khai thác hiệu quả mặt nước lòng hồ thủy điện đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai và mặt nước:Khu vực dự án có hệ thống lòng hồ thủy điện và nguồn nước tự nhiên phong phú, phù hợp phát triển nuôi cá lồng và các trang trại nuôi cá nước lạnh. Một số khu vực đã có hoạt động nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, có tiềm năng mở rộng thành vùng nuôi tập trung quy mô lớn gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. - Hạ tầng kết nối:Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển con giống, thức ăn thủy sản, thiết bị nuôi trồng, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm thủy sản. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Lai Châu, hình thành vùng sản xuất thủy sản tập trung trên lòng hồ thủy điện và vùng nuôi cá nước lạnh gắn với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, thông qua hệ thống giao thông liên vùng, sản phẩm có thể kết nối với thị trường trong tỉnh, các tỉnh Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung phát triển vùng nuôi:Diện tích mặt nước lòng hồ thủy điện và các khu vực có nguồn nước lạnh tự nhiên trên địa bàn tỉnh còn tương đối lớn, thuận lợi để phát triển nuôi cá lồng và trang trại nuôi cá nước lạnh quy mô tập trung, gắn với liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.	
105		- Quy mô dự kiến: 02-03 triệu con giống/cơ sở	Tạo nguồn giống thủy sản chất lượng đảm bảo cung cấp giống ổn định	- Vị trí dự án:Dự án xây dựng cơ sở ương dưỡng giống thủy sản với quy mô dự kiến khoảng 02–03 triệu con giống/cơ sở, được định hướng đầu tư tại xã Bình Lư, phường Tân Phong và các xã có điều kiện thuận lợi trên địa bàn tỉnh Lai	

	Xây dựng cơ sở ương dưỡng giống thủy sản	- Địa điểm đầu tư: Tại xã Bình Lư, phường Tân Phong và các xã có điều kiện thuận lợi	cho nuôi trồng, nâng cao hiệu quả phát triển ngành nuôi trồng bền vững	Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển nuôi trồng thủy sản và chủ động nguồn giống đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai và mặt nước: Khu vực dự án có quỹ đất nông nghiệp và nguồn nước tự nhiên tương đối thuận lợi cho việc xây dựng cơ sở ương dưỡng giống thủy sản. Một số khu vực đã có hoạt động nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, có thể phát triển thành các cơ sở sản xuất và cung ứng giống thủy sản. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có khả năng kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 32, Quốc lộ 4D và mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hạ tầng giao thông giúp thuận lợi cho vận chuyển con giống, vật tư phục vụ sản xuất và cung ứng giống thủy sản đến các vùng nuôi trồng trong tỉnh. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, đặc biệt là các khu vực nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện và các trang trại nuôi cá nước lạnh, góp phần hình thành chuỗi sản xuất giống – nuôi trồng – chế biến – tiêu thụ thủy sản. Đồng thời, sản phẩm thủy sản có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh, các tỉnh lân cận và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung phát triển: Các khu vực dự án có điều kiện thuận lợi về quỹ đất, nguồn nước và môi trường sinh thái để xây dựng cơ sở ương dưỡng giống thủy sản quy mô tập trung, góp phần chủ động nguồn giống chất lượng cao phục vụ phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.
106	Trồng mới cây mắc ca	- Quy mô dự kiến: Khoảng 1.000 ha - Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Xây dựng các vùng trồng mắc ca tập trung, quy mô lớn, phù hợp điều kiện khí hậu mát mẻ, đất đai và độ cao tại các xã, nhằm tăng năng suất, chất lượng hạt và hiệu quả kinh tế.	- Vị trí dự án: Dự án trồng mới cây mắc ca với quy mô dự kiến khoảng 1.000 ha, được định hướng đầu tư tại các khu vực có điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển cây công nghiệp và cây trồng có giá trị kinh tế cao đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, đất đồi núi và một phần đất lâm nghiệp có khả năng chuyển đổi mục đích sử dụng phù hợp; nhiều diện tích đang được sản xuất nhỏ lẻ hoặc hiệu quả kinh tế chưa cao, có tiềm năng phát triển trồng cây mắc ca quy mô tập trung. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự kiến triển khai dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh và đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển giống, vật tư sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

				- Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu, hình thành vùng trồng mắc ca tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, sản phẩm có thể kết nối với thị trường trong tỉnh, các tỉnh khu vực Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai:Tỉnh Lai Châu có quỹ đất nông nghiệp và đất đồi núi tương đối lớn, thuận lợi để phát triển vùng trồng mắc ca tập trung thông qua liên kết sản xuất với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ đất đai theo quy định của pháp luật.	
107	Trồng rừng quế gắn với vùng nguyên liệu tập trung	- Quy mô dự kiến: Theo nhu cầu của nhà đầu tư, tối thiểu 100 ha/dự án; tổng diện tích khoảng 7.000 ha - Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Phát triển diện tích cây quế thành vùng nguyên liệu ổn định phục vụ chế biến nâng cao giá trị kinh tế...	- Vị trí dự án:Dự án trồng rừng quế gắn với vùng nguyên liệu tập trung được định hướng đầu tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu, tại các khu vực có điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp để phát triển cây quế. Quy mô thực hiện theo nhu cầu của nhà đầu tư, tối thiểu 100 ha/dự án; tổng diện tích dự kiến khoảng 7.000 ha. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển lâm nghiệp bền vững và vùng nguyên liệu lâm sản đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án chủ yếu là đất lâm nghiệp, đất đồi núi và một phần đất chưa sử dụng có điều kiện phù hợp để phát triển rừng trồng sản xuất. Một số diện tích đang được trồng rừng phân tán, có tiềm năng phát triển thành vùng nguyên liệu quế tập trung quy mô lớn. - Hạ tầng kết nối:Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho việc trồng, chăm sóc, khai thác và vận chuyển nguyên liệu quế đến các cơ sở sơ chế, chế biến. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất lâm nghiệp của tỉnh Lai Châu, hình thành vùng nguyên liệu quế tập trung gắn với chế biến sâu và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, sản phẩm quế có thể kết nối với thị trường trong tỉnh, các tỉnh khu vực Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai:Tỉnh Lai Châu có quỹ đất lâm nghiệp và đất đồi núi tương đối lớn, thuận lợi để phát triển rừng trồng quế quy mô tập trung. Việc triển khai dự án có thể thực hiện thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã, các tổ chức quản lý rừng và các hình thức tích tụ, thuê đất theo quy định của pháp luật.	

108	Trồng rừng sản xuất gắn với chế biến lâm sản	- Quy mô dự kiến: Khoảng 9.000 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Mường Tè, Bum Nưa, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Mù Cà, Tà Tổng, Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Nậm Cuối, Pu Sam Cáp, Nậm Cuối, Nậm Mạ, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than.	Việc phát triển vùng trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn là cần thiết nhằm tận dụng quỹ đất chưa sử dụng hiệu quả, tạo nguồn nguyên liệu gỗ ổn định, lâu dài phục vụ chế biến, góp phần tăng độ che phủ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó biến đổi khí hậu. Đồng thời, dự án sẽ tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương gắn với phát triển lâm nghiệp bền vững.	- Vị trí dự án: Dự án trồng rừng sản xuất gắn với chế biến lâm sản và đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản, quy mô dự kiến khoảng 9.000 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Mường Tè, Bum Nưa, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Mù Cà, Tà Tổng, Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Nậm Cuối, Pu Sam Cáp, Nậm Mạ, Tân Uyên, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Mường Khoa, Than Uyên, Mường Kim, Khoen On, Mường Than, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển lâm nghiệp bền vững và công nghiệp chế biến lâm sản đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất lâm nghiệp, đất đồi núi và một phần đất chưa sử dụng có điều kiện phù hợp để phát triển rừng trồng sản xuất. Một số diện tích đã có rừng trồng phân tán, có tiềm năng mở rộng thành vùng nguyên liệu lâm sản tập trung phục vụ chế biến. - Hạ tầng kết nối: Các khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã. Hệ thống giao thông này tạo điều kiện thuận lợi cho việc trồng, chăm sóc, khai thác rừng và vận chuyển nguyên liệu gỗ đến các cơ sở chế biến lâm sản. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu, hình thành vùng nguyên liệu gỗ tập trung gắn với các cơ sở chế biến lâm sản. Đồng thời, sản phẩm lâm sản có thể kết nối với thị trường trong tỉnh, các tỉnh khu vực Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai: Tỉnh Lai Châu có quỹ đất lâm nghiệp và đất đồi núi tương đối lớn, thuận lợi để phát triển rừng trồng sản xuất quy mô tập trung. Việc triển khai dự án có thể thực hiện thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã, các tổ chức quản lý rừng và các hình thức tích tụ, thuê đất theo quy định của pháp luật, tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho nhà máy chế biến lâm sản.	
109		- Quy mô dự kiến: Khoảng 1.000 ha - Địa điểm đầu tư: Các xã Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Lê Lợi,	Xây dựng các vùng trồng tre tập trung, quy mô lớn, phù hợp đất đai, khí hậu và điều kiện tự nhiên, nhằm tăng năng suất, chất lượng nguyên liệu và hiệu quả kinh tế.	- Vị trí dự án: Dự án trồng và chế biến các sản phẩm từ cây tre với quy mô dự kiến khoảng 1.000 ha, được định hướng đầu tư tại các xã: Phong Thổ, Đào San, Sỉ Lở Lầu, Khổng Lào, Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Mường Tè, Bum Nưa, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Mù Cà, Tà Tổng, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển lâm nghiệp và công nghiệp chế biến lâm sản đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự án chủ yếu là đất lâm nghiệp, đất đồi núi và một phần đất sản xuất nông nghiệp kém hiệu quả, có điều kiện phù hợp để phát	

	Trồng và chế biến các sản phẩm từ cây tre	Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Mường Tè, Bum Nua, Bum Tở, Thu Lũm, Pa Ủ, Mù Cả, Tà Tổng		triển vùng trồng tre nguyên liệu. Một số khu vực đã có tre, nứa phân bố tự nhiên, có thể phát triển thành vùng nguyên liệu tập trung. - Hạ tầng kết nối:Các địa điểm dự kiến đầu tư có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D và mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trồng, chăm sóc, khai thác và vận chuyển nguyên liệu tre đến các cơ sở chế biến. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, hình thành vùng nguyên liệu tre tập trung gắn với chế biến các sản phẩm như vật liệu xây dựng, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm tiêu dùng. Đồng thời, sản phẩm có thể kết nối với thị trường trong tỉnh, các tỉnh khu vực Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai:Các khu vực dự án có quỹ đất lâm nghiệp và đất đồi núi tương đối lớn, thuận lợi để phát triển vùng trồng tre tập trung thông qua liên kết với người dân, hợp tác xã và các hình thức tích tụ đất đai theo quy định của pháp luật, tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho chế biến.	
110	Trồng rừng gỗ lớn, dược liệu và du lịch dải núi Pu Si Lung	- Quy mô dự kiến: khoảng 500 ha - Địa điểm đầu tư: xã Bum Nua	Nhằm nâng cao giá trị kinh tế rừng, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế cho địa phương	- Vị trí dự án:Dự án trồng rừng gỗ lớn, dược liệu và phát triển du lịch tại dải núi Pu Si Lung, quy mô dự kiến khoảng 500 ha, được định hướng đầu tư tại xã Bum Nua, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với bảo tồn thiên nhiên và du lịch sinh thái đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án chủ yếu là đất lâm nghiệp và đất đồi núi tự nhiên, có hệ sinh thái rừng phong phú, khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp để phát triển rừng gỗ lớn, trồng dược liệu dưới tán rừng và khai thác tiềm năng du lịch sinh thái, trải nghiệm. - Hạ tầng kết nối:Khu vực dự án có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 12 và mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển sản xuất lâm nghiệp, du lịch sinh thái và vận chuyển sản phẩm. - Liên kết vùng:Dự án có khả năng liên kết với các vùng sản xuất lâm nghiệp và vùng trồng dược liệu của tỉnh Lai Châu, đồng thời kết nối với các điểm du lịch sinh thái, khám phá thiên nhiên trong khu vực. Sản phẩm lâm nghiệp và dược liệu có thể kết nối tiêu thụ với thị trường trong tỉnh, các tỉnh Tây Bắc và giao thương với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. - Khả năng tập trung đất đai:Khu vực dải núi Pu Si Lung có quỹ đất lâm nghiệp tương đối lớn, thuận lợi cho việc phát triển rừng gỗ lớn và trồng dược liệu dưới	

				tán rừng theo mô hình tập trung, kết hợp khai thác tiềm năng du lịch sinh thái và trải nghiệm rừng.	
111	Dự án khai thác Tín chỉ các bon rừng	- Quy mô dự kiến: Theo diện tích rừng của tỉnh - Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Nhằm bảo vệ rừng để hấp thụ khí nhà kính, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu	- Vị trí dự án:Dự án khai thác tín chỉ các-bon rừng được định hướng triển khai trên địa bàn tỉnh Lai Châu, gắn với diện tích rừng tự nhiên và rừng trồng hiện có của tỉnh. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển lâm nghiệp bền vững, kinh tế xanh và kinh tế các-bon thấp đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng tài nguyên rừng:Tỉnh Lai Châu có diện tích rừng và đất lâm nghiệp tương đối lớn với hệ sinh thái rừng đa dạng, đóng vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường, điều hòa khí hậu và hấp thụ khí nhà kính. Đây là điều kiện thuận lợi để triển khai các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng gắn với khai thác và thương mại hóa tín chỉ các-bon. - Hạ tầng và điều kiện triển khai:Các khu vực rừng trên địa bàn tỉnh có thể tiếp cận thông qua hệ thống giao thông gồm các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường lâm nghiệp và đường liên xã. Hạ tầng này tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý rừng, giám sát, kiểm kê và triển khai các dự án tín chỉ các-bon. - Liên kết vùng và thị trường:Dự án có khả năng liên kết với các chương trình bảo vệ và phát triển rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng và các cơ chế thị trường các-bon trong nước và quốc tế. Đồng thời góp phần nâng cao giá trị kinh tế của rừng, tạo nguồn thu cho địa phương và cộng đồng dân cư tham gia quản lý, bảo vệ rừng. - Khả năng triển khai:Với diện tích rừng lớn và hệ thống tổ chức quản lý rừng trên địa bàn tỉnh, Lai Châu có điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án tín chỉ các-bon rừng theo cơ chế hợp tác giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng, góp phần thúc đẩy phát triển lâm nghiệp bền vững.	
V	THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ				
112	Tổ hợp nhà hàng, dịch vụ, bến bãi, kho hàng hóa khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	- Quy mô dự kiến: - Địa điểm đầu tư: Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Đầu tư hình thành tổ hợp nhà hàng, dịch vụ, bến bãi, kho hàng hóa tại Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí cửa khẩu, không gian giao thương biên giới và nhu cầu phát triển dịch	- Vị trí dự án:Dự án Tổ hợp nhà hàng, dịch vụ, bến bãi, kho hàng hóa được định hướng đầu tư tại Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, tỉnh Lai Châu - khu vực cửa khẩu quốc tế có vai trò quan trọng trong giao thương giữa Việt Nam và Trung Quốc. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng thương mại, logistics và kinh tế cửa khẩu đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Hiện trạng đất đai:Khu vực cửa khẩu đã được quy hoạch phát triển khu kinh tế cửa khẩu với quỹ đất dành cho thương mại, dịch vụ, kho bãi và hạ tầng	

			vụ logistics của khu vực; tạo thêm hạ tầng dịch vụ, kho bãi, lưu trữ, ăn uống và hỗ trợ vận tải phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới, góp phần nâng cao năng lực khai thác của khu kinh tế cửa khẩu và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn.	logistics. Một số hạng mục hạ tầng đã được đầu tư bước đầu, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các tổ hợp dịch vụ phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. - Hạ tầng kết nối:Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng có kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua tuyến Quốc lộ 12 và các tuyến đường tỉnh, kết nối với trung tâm tỉnh và các khu vực sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp trong tỉnh. Hạ tầng giao thông này thuận lợi cho vận chuyển, tập kết và trung chuyển hàng hóa phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu. - Liên kết vùng:Dự án có vai trò quan trọng trong việc hình thành hệ thống dịch vụ hậu cần thương mại, kho bãi và logistics phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng. Đồng thời tạo điều kiện kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp của tỉnh Lai Châu và khu vực Tây Bắc với thị trường Trung Quốc. - Khả năng phát triển:Với vị trí tại khu vực cửa khẩu quốc tế và nhu cầu ngày càng tăng về dịch vụ logistics, bến bãi và kho hàng hóa phục vụ xuất nhập khẩu, dự án có tiềm năng thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại biên giới và kinh tế cửa khẩu của tỉnh Lai Châu	
113	Các trung tâm thương mại	- Quy mô dự kiến: 10.000m²/khu - Địa điểm đầu tư: Các phường Tân Phong, Đoàn Kết	Đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại tại các phường Tân Phong, Đoàn Kết nhằm khai thác hiệu quả lợi thế vị trí trung tâm, mật độ dân cư, nhu cầu mua sắm, tiêu dùng và sử dụng dịch vụ của khu vực; tạo thêm không gian thương mại, dịch vụ hiện đại, góp phần hoàn thiện hạ tầng đô thị, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, đồng thời thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và tăng sức hút đầu tư cho khu vực trung tâm tỉnh	- Vị trí dự án:Dự án xây dựng các trung tâm thương mại với quy mô dự kiến khoảng 10.000 m²/khu, được định hướng đầu tư tại các phường Tân Phong và Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ đô thị đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh. - Hiện trạng đất đai:Khu vực dự án nằm trong khu vực đô thị, có quỹ đất quy hoạch cho phát triển thương mại, dịch vụ và các công trình hạ tầng đô thị. Một số khu đất hiện đang được sử dụng cho các hoạt động thương mại nhỏ lẻ hoặc đất đô thị có thể được khai thác để đầu tư xây dựng trung tâm thương mại hiện đại. - Hạ tầng kết nối:Các phường Tân Phong và Đoàn Kết nằm tại khu vực trung tâm đô thị của tỉnh, có hệ thống giao thông thuận lợi kết nối với các tuyến quốc lộ, đường tỉnh và mạng lưới giao thông nội đô, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận của người dân và lưu thông hàng hóa. - Liên kết vùng:Các trung tâm thương mại khi hình thành sẽ đóng vai trò là điểm phân phối hàng hóa và dịch vụ của tỉnh Lai Châu, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủ công mỹ nghệ của địa phương với thị trường trong tỉnh và các tỉnh khu vực Tây Bắc, đồng thời phục vụ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân và du khách - Khả năng tập trung đất đai: Phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát, lập và trình duyệt dự án theo quy định.	

114	Cải tạo, đầu tư mới các chợ, siêu thị, cửa hàng xăng dầu trên địa bàn toàn tỉnh	- Quy mô dự kiến: - Địa điểm đầu tư: Toàn tỉnh	Đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các chợ, siêu thị và cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu thương mại, tiêu dùng và cung ứng nhiên liệu; từng bước hoàn thiện mạng lưới hạ tầng thương mại, dịch vụ thiết yếu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.	- Vị trí dự án: Dự án cải tạo, đầu tư mới các chợ, siêu thị và cửa hàng xăng dầu được định hướng triển khai trên địa bàn toàn tỉnh Lai Châu, tại các khu vực đô thị, trung tâm xã và các tuyến giao thông chính. Danh mục dự án phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng thương mại và mạng lưới phân phối hàng hóa đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Nhiều chợ, cửa hàng xăng dầu và điểm bán lẻ trên địa bàn tỉnh đã được hình thành nhưng một số cơ sở có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất còn hạn chế, cần được cải tạo, nâng cấp hoặc đầu tư mới để đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại và tiêu dùng của người dân. - Hạ tầng kết nối: Các địa điểm dự kiến đầu tư có khả năng kết nối với hệ thống giao thông của tỉnh thông qua các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32 cùng mạng lưới đường tỉnh, đường liên xã, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, cung ứng nhiên liệu và phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của người dân. - Liên kết vùng: Dự án góp phần hoàn thiện mạng lưới phân phối hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp và hàng hóa của địa phương với thị trường trong tỉnh và các tỉnh khu vực Tây Bắc; đồng thời hỗ trợ hoạt động giao thương hàng hóa qua Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng với thị trường Trung Quốc - Khả năng tập trung đất đai: Phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
VI	Y TẾ - GIÁO DỤC				
115	Trung tâm điều dưỡng kết hợp khám chữa bệnh Sìn Hồ (tư nhân)	- Quy mô dự kiến: - Địa điểm đầu tư: Xã Sìn Hồ	Đầu tư xây dựng Trung tâm điều dưỡng kết hợp khám chữa bệnh Sìn Hồ (tư nhân) tại xã Sìn Hồ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế khí hậu, cảnh quan và vị trí trung tâm của khu vực; bổ sung cơ sở y tế ngoài công lập kết hợp điều dưỡng, phục hồi sức khỏe và khám chữa bệnh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, mở	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại xã Sìn Hồ, khu vực có khí hậu mát mẻ, cảnh quan tự nhiên đặc trưng và là trung tâm đô thị, dịch vụ của khu vực phía bắc tỉnh; thuận lợi phát triển cơ sở y tế ngoài công lập kết hợp chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng, phục hồi chức năng và khám chữa bệnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất bằng, đất tự nhiên và một phần diện tích đất khác, phù hợp để bố trí công trình y tế, khu điều dưỡng, phục hồi chức năng và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực có điều kiện kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh thông qua ĐT.128, ĐT.129, đồng thời có thể liên hệ với Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32; thuận lợi tiếp cận hạ tầng điện, nước và thông tin liên lạc phục vụ hoạt động y tế. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho Sìn Hồ và các xã lân cận như Hồng Thu, Tòa Sín Chải, Nậm Tăm; góp phần bổ	

			rộng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân và từng bước hình thành sản phẩm dịch vụ y tế – điều dưỡng chất lượng cao trên địa bàn.	sung mạng lưới y tế ngoài công lập và phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe gắn với nghỉ dưỡng tại khu vực. - Khả năng tập trung đất đai: Có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất tương đối tập trung để xây dựng cơ sở y tế ngoài công lập; phạm vi, ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
116	Bệnh viện Đa khoa tư nhân	- Quy mô dự kiến: - Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn tỉnh	Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tư nhân trên địa bàn tỉnh nhằm bổ sung cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập, nâng cao khả năng cung ứng dịch vụ y tế chất lượng cao cho người dân; góp phần giảm tải cho hệ thống y tế công lập, đa dạng hóa loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thu hút đầu tư vào lĩnh vực y tế và từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.	- Vị trí: Dự án dự kiến bố trí trên địa bàn tỉnh, ưu tiên các khu vực có quy mô dân số lớn, điều kiện giao thông thuận lợi và khả năng kết nối hạ tầng tốt; nhằm hình thành bệnh viện đa khoa tư nhân phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất bằng, đất đô thị hoặc một phần diện tích đất khác, phù hợp để bố trí khối khám chữa bệnh, khu điều trị nội trú, khu kỹ thuật nghiệp vụ và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Dự án có thể lựa chọn vị trí gần với các trục giao thông chính như Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4H cùng hệ thống đường tỉnh, đường đô thị; thuận lợi cho việc tiếp cận khám chữa bệnh, vận chuyển cấp cứu và cung ứng vật tư y tế. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng liên kết với mạng lưới cơ sở y tế, trung tâm y tế và khu dân cư trên địa bàn tỉnh, góp phần bổ sung năng lực khám chữa bệnh và phát triển dịch vụ y tế ngoài công lập chất lượng cao. - Khả năng tập trung đất đai: Có cơ sở nghiên cứu bố trí quỹ đất tương đối tập trung phù hợp với mô hình bệnh viện đa khoa tư nhân; Vị trí, phạm vi ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án theo quy định.	
117	Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh	- Quy mô dự kiến: khoảng 2 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Đoàn Kết	Đầu tư xây dựng Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ tại phường Đoàn Kết nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe; góp phần hoàn thiện hạ tầng phục vụ quản lý giao thông, nâng cao chất lượng đào tạo lái xe và bảo đảm an	- Đầu tư xây dựng, nâng cấp và mở rộng các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu thu gom, xử lý chất thải ngày càng tăng; từng bước hoàn thiện hạ tầng môi trường, nâng cao hiệu quả quản lý chất thải và góp phần bảo vệ môi trường, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, khu vực đô thị trung tâm của tỉnh, thuận lợi tiếp cận trung tâm hành chính và các dịch vụ hiện có; phù hợp phục vụ nhu cầu đào tạo, sát hạch lái xe cho người dân trên địa bàn tỉnh. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất bằng hoặc đất đồi thoải, phù hợp bố trí sân sát hạch, nhà điều hành, khu thực hành và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ.	

			toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.	- Hạ tầng kết nối: Khu vực có điều kiện kết nối thuận lợi với mạng lưới giao thông nội tỉnh qua ĐT.129, đồng thời thuận tiện tiếp cận Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, bảo đảm điều kiện đi lại cho học viên và tổ chức hoạt động sát hạch. - Liên kết vùng: Dự án có khả năng phục vụ nhu cầu đào tạo, sát hạch lái xe cho khu vực trung tâm và các địa bàn lân cận, góp phần hoàn thiện mạng lưới dịch vụ hỗ trợ giao thông vận tải của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô khoảng 2 ha, có điều kiện bố trí quỹ đất tương đối tập trung; ranh giới và diện tích cụ thể sẽ xác định trong giai đoạn khảo sát, lập dự án.	
118	Trường trung cấp nghề ngoài công lập	- Quy mô dự kiến: 1,3 ha - Địa điểm đầu tư: Phường Đoàn Kết	Đầu tư xây dựng Trường trung cấp nghề ngoài công lập tại phường Đoàn Kết nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; góp phần đa dạng hóa hệ thống giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.	- Vị trí: Dự án dự kiến triển khai tại phường Đoàn Kết, khu vực trung tâm đô thị của tỉnh, thuận lợi kết nối với cơ quan quản lý, cơ sở sản xuất – kinh doanh và các đơn vị sử dụng lao động. - Hiện trạng đất đai: Khu vực dự kiến chủ yếu là đất bằng, đất đô thị, phù hợp bố trí khối giảng dạy, khu thực hành, khu hiệu bộ, ký túc xá và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. - Hạ tầng kết nối: Khu vực có điều kiện kết nối thuận lợi với ĐT.129, đồng thời dễ dàng tiếp cận Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32, cùng hệ thống hạ tầng đô thị hiện có. - Liên kết vùng: Dự án phục vụ nhu cầu đào tạo nghề cho khu vực trung tâm và các địa bàn lân cận, góp phần bổ sung mạng lưới giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực cho các lĩnh vực kinh tế của tỉnh. - Khả năng tập trung đất đai: Quy mô khoảng 1,3 ha, có cơ sở bố trí quỹ đất tương đối tập trung; phạm vi, ranh giới cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn khảo sát và lập dự án.	